

NĂM THỨ HAI SỐ 52

TUẤT NGUYỄN

CHỦ NHẬT 28 MARS 19

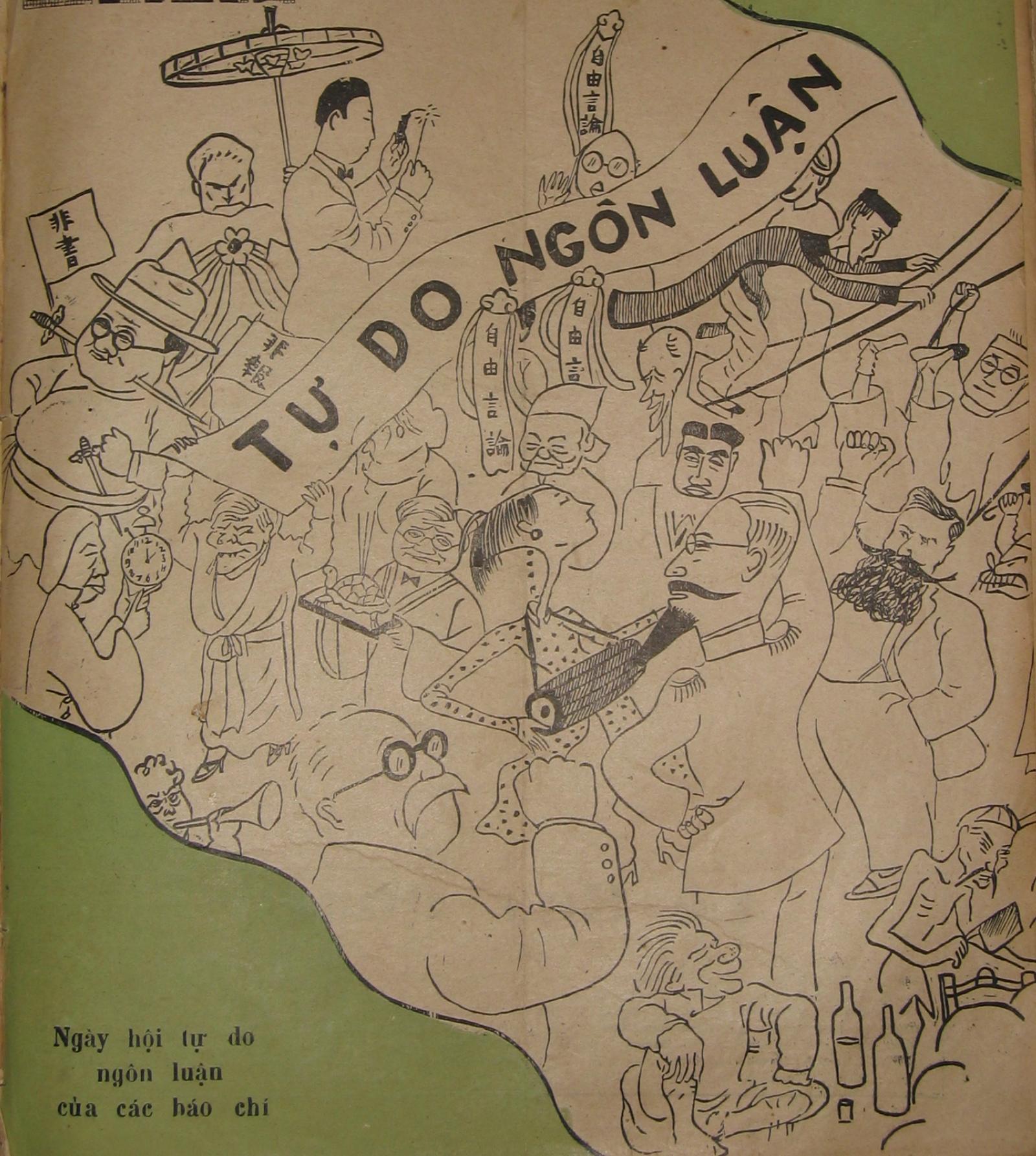
AMU-CHIEN  
VÂN HOA PH  
74 C 56.

# NGÀY NAY

NGUYỄN KHÁC TRẦN

BƠI CHỜ:

## TƯ DO NGÔN LUẬN



Ngày hội tự do  
ngôn luận  
của các báo chí

LÊ-HUY-PHÁCH là một nhà thuốc có danh tiếng và tin nhiệm nhất xứ Bắc, bắt cứ bệnh gì khó khăn nguy hiểm đến đâu, dùng thuốc Lê-huy-Phách đều mau khỏi cả. Những vợ chồng lâu năm không đẻ, những vợ chồng đẻ mà không nuôi đã có nhà thuốc Lê-huy-Phách giúp cho hoàn toàn các gia đình ấy.

### Thuốc lưỡng-nghi bồ-thận của Lê-huy-Phách đã chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận !!

Thuốc này đặc chế rất công phu, có vị phổi tẩm phai hàng tháng để lấy dương-khi, có vị phai chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thô khi và đặc nhất là vị chà-cù-thần.

Có bệnh ở Thân, bắt cứ-mới, lâu, uống thuốc này khỏi ngay.

Bại thận. — Đau lưng, mờ mắt, ủ tai, rụng tóc, tiêu tiện vàng, trắng bất thường, thời thường mỗi mét... dùng 1, 2 hộp thuốc này khỏi hẳn, khỏe mạnh hơn xưa.

Dị tinh. — Khi trưởng đến dục vọng thì tinh khí tiết ra, dùng 1 hộp được kiên tinh, cố khí.

Mộng tinh. — Dùng thuốc này 2 hộp khỏi hẳn, bệnh mộng tinh không bao giờ có nữa !

Hoạt tinh. — Khi giao hợp tinh khí ra sớm quá, 4 hộp thuốc này như ý sở cầu !

Tinh khí bắt sạ nhập tử cung.— Tinh khí ra rì rì, không vào túi tử cung, 3 hộp thuốc này tinh ra rất mạnh.

Còn các chứng khác: Lạnh tinh, Nhiệt tinh, Liệt dương, dù lâu năm ám, cũng chỉ dùng 3 hộp thuốc này đã thấy hiệu nghiệm là thường !

Và những người vi mắc bệnh lậu, giang mai uống phải nhiều thứ thuốc công phat làm hại thận khi sinh ra đau lưng như bê, mắt mờ, chảy nước mắt, ướt quần áo... dùng thuốc này lại càng hay lắm. Giá 1\$5 một hộp.

#### Bất diều kinh

Kinh hành khi lên tháng, khi xuống tháng, hoặc 2, 3 tháng mới hành kinh một lần, hay thấy kinh 2, 3 lần trong một tháng... tức là kém huyết mà mắc bệnh bất diều. Kinh đã không điều, còn sinh nhiều chứng: váng đầu, ủ tai, chóng mặt, mỏi xương sống, ăn ngủ không đều hòa...

Điều kinh chung ngọt số 80 giá

## Các bệnh nhân không dùng thuốc **LÊ-HUY-PHÁCH** nhất định không khỏi những bệnh

1\$50. — Riêng dùng cho các bà đã có chồng mà mắc bệnh bất diều. Dùng 1 hộp thuốc này kinh đều ngay lại mau có thai.

Điều kinh bồ huyết số 21 giá 1\$00— Riêng dùng cho các cô chưa có chồng. Dùng thuốc này kinh nguyệt đều hòa; tăng thêm sức lực, khỏe mạnh luôn.

#### LÂU — GIANG MAI

#### Không dùng thuốc Lê-huy- Phách nhất định không khỏi

Các thứ thuốc chữa bệnh phong tần của Lê-huy-Phách là những thứ thuốc độc tài, uống vào là khỏi. Khắp Đông-dương đều biết tiếng. Thủ cảm ơn, người Tây, người Tàu đều có, đã nhiều lần chụp ảnh dâng lên báo trương.

Thuốc năm 1935, số 70 giá 0\$60— Rất mau khỏi các bệnh lây, không cứ mới mắc hay đã lâu, nặng hay nhẹ, buốt tít hoặc ra mồ hôi, uống vào là khỏi.

Giang-mai số 18 giá 1\$00 — Lở toét quy đầu, mọc mào gà, hoa khé, phát hạch lèn soái, đau lưng, đau tủy, nặng tối bậc nào cũng chỉ dùng 2 hộp thuốc này đã thấy hiệu nghiệm.

Không uống thuốc Tuyệt trùng Lâu, Giang của Lê-huy-Phách không thể khỏi hẳn bệnh Lâu, Giang mai được.

Tuyệt trùng Lâu, Giang-mai số 12, giá 0p.60 — Một thứ thuốc hay nhất ở xứ này — lọc máu sát trùng.

Sau khi khỏi bệnh Lâu, Giang-mai, tiêu tiện trong dục bất thường, có giấy, có cặn, ướt quy đầu, nhói nhói ở trong ống tiêu... đau lưng, váng đầu, ủ tai, tóc rụng, giật thịt... uống thuốc này kèm với « Bồ ngũ tang » số 22 giá 1p.00 các bệnh khỏi hết.

#### Đàn bà bị di nọc bệnh phong tinh

Bệnh khí hư: tiêu tiện khi trong, khí đục, có vẩn, có cặn, ra khí hư, kinh nguyệt bất diều, đau bụng nói bồn. Kém ăn, ít ngủ, đau mỏi thân thể... kip dùng « Đoạn cản khí hư âm » số 37 giá 1p.00 và « Tảo nháp khí hư trùng » số 38 của Lê-huy-Phách, khỏi hẳn bệnh khí hư, lo

đường sinh dục về sau.

#### Phạm phòng, phòng tích

Bệnh này làm cho chậm đường sinh nở, chẳng nên coi thường. Không cứ đàn ông, đàn bà từ khi lấy vợ, lấy chồng thường hay mắc bệnh ấy cả. Mắc bệnh ấy bởi những khi uống rượu say ăn - cơm - no làm việc nhọc mệt, dầm bùn, lội nước mà vội ham mê sắc dục. Hoặc những ngày quá nóng mà phòng dục quá độ cũng thành bệnh ấy. Khi phát bệnh đầy hơi, ợ chua, trong bụng vận khí, nỗi tiếng cục rời lại ian, đau lưng, tức ngực, chân tay buồn mòn, da vàng hoặc xám, da đường thở ấm ấm, mồ hôi thập chờn như buồn ngủ, ăn không ngon ngủ không yên... Người bị lâu năm còn dày da bụng sắc mặt vàng.

Cách chữa — Dùng [thuốc phòng tích số 13 giá 0p.50. Mỗi bị chỉ uống hết 1 hộp là khỏi, lâu thì 3, 4 hộp là痊.

**Bệnh tê rất nnuy hiêm**  
(thuốc bồ huyết phòng tê được hầu hết mọi người cảm ơn !)

Đọc cổ kim thư được và so sánh những sự kinh nghiêm khảo cứu của chúng tôi. Thi, nhất định những mắc bệnh Tê thấp mười ngày hư máu cả mươi. Máu đã hư lại uống những thuốc có nhiều vị nóng như: dinh hương, hồi hương, quế chi, long não, khương hoạt, độc hoạt, hoàng cầm... thi bệnh không thể nào khỏi được, mà còn nặng thêm. Nhiều người không biết làm thuốc nói trán di là già truyền, là thánh được. Ôi ! đã biết bao bệnh nhân uống nhầm thuốc dày ra đó !

Thứ thuốc « bồ huyết phòng tê » số 81 (giá 1p.50) này rất hoàn toàn mỹ mãn. Ai đã dùng thuốc « bồ huyết phòng tê » của Lê-huy-Phách thi nhất định không bao giờ mắc bệnh tê thấp nữa.

Đã mắc bệnh tê thấp, uống thuốc này kèm với thuốc « tê thấp » số 6 (giá 0p.50) thi tốt lắm.

Đàn bà sau khi đẻ, dùng 1 hộp thuốc này, phòng được bệnh tê, các bệnh sản hậu.

#### LÂU NĂM KHÔNG ĐÈ Hàn, lạnh, nhiệt tử cung

1.) Hành kinh lần thứ nhất, han

LÊ-HUY-PHÁCH là một nhà thuốc tờ trường khoa Y-học Á-Đông, đã làm được nhiều quyển sách rất có giá trị chẳng những được hầu hết các báo tây nam ca tụng: lại được cả Hàn Lâm Viện bén Pháp (Académie des Sciences de Paris) khen tặng nữa; (quyển NAM NỮ BẢO TOÀN) và nhất là lời xem mạch thái tờ lại rõ ràng lắm — Biết được trước phải bệnh gì sau phải bệnh gì và nhân thể của người ấy nữa

khi đột nhập tử cung — hơi lạnh theo vào tử cung (hàn nhập huyết thất) làm lạnh tử cung. Tử cung đã lạnh thì không kết được thai khí.

2.) Hành kinh hay rửa nơi cửa mình cũng thành bệnh lạnh tử cung mà còn đau bụng dâm dĩ — đau bụng dưới. Vì thế mà không kết được thai khí-khi.

3.) Tử cung nhiệt không hòa được chất tinh nên không kết được thai khí. Sinh ra tử cung nhiệt bò những ngày hành kinh hay gần lúu (nhiệt nhập huyết thất). Không những bị tử cung nhiệt mà còn có bệnh đau bụng từng cơn — đau bụng dưới.

4.) Giao hợp vỏ độ làm hư tử cung. Tử cung bị hư thi đóng mờ chẳng có hẹn, sinh ra hành kinh một tháng 2, 3 lần, hay hai tháng mới có một lần hành kinh vì thế mà không kết được thai khí.

#### Dùng thuốc Thiên-dia- hoàn » của Lê-huy- Phách phải có thai

Phương thuốc này phần nhiều là các thứ hoa: kim ngân hoa, bồng hoa, ích mẫu hoa, đầu ông hoa, nguyên hoa và nhiều vị khác như: tam thất, địa liền... Rồi theo cách « cửu chế hưu cữu » những vị thuốc.

Những vị thuốc phải làm 9 thứ là: rươi, gừng, mật, muối, dấm, nước đồng tiền, nước cam thảo, nước đậu đen, nước gạo, phoi khô rồi lại tắm, cứ như thế đủ 9 lần, nên sách thuốc gọi là « Cửu chế hưu cữu ». Mỗi vị thuốc phải chế đủ 9 lần như vừa nói cho hợp với âm dương, nên gọi là « THIÊN ĐỊA HOÀN ».

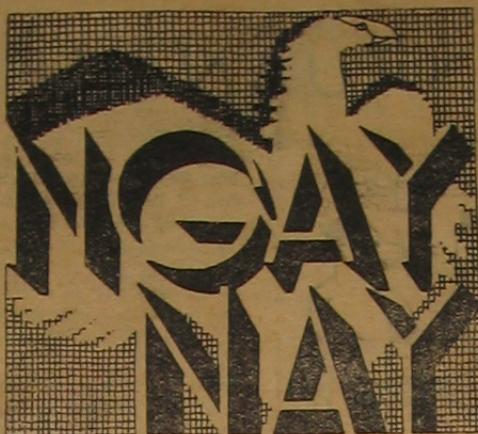
Thuốc này chuyên chữa khỏi những bệnh ở tử cung: tử cung lạnh, tử cung nhiệt, tử cung đóng mờ chẳng có hẹn, bồ máu, mất máu nữa.

Những người không có thai dùng thuốc này: có thai. Những người chậm có thai: dùng thuốc này mau có thai. Thực là một thứ thuốc giống con chưa từng có.

## Lê-Huy-Phach

N° 149, RUE DU COTON - HANOI

ĐẠI LÝ CÁC NƠI. — Honggøy: Hoàng-đảo-Quý, N° 3 Théâtre; Haiphong: Nam-Tân, 100 Bonnal Halduong; Phú-Vân 3 phố Kho-bạc Phu-Vân 3 phố Kho-bạc; NamDinh: Việt-Long; Saigon: Dương-thi-Khuýen, 109 rue d'Espagne et Nhơn Hoàng 15 Amiral Courbet; Dakao: Birté; Phúc Hưng Thái, Thakhek: Chung Ký, Phnompenh Huynh-Trí, rue Ohier và khắp các tỉnh lớn Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mèn, đều có đại-lý cả



BÙN LÂY NƯỚC ĐỌNG

■ ■ ■

## QUAN TRƯỜNG

**D**À NÓI đến dân quê, không thể nào không nói đến một giai-cấp có can hệ mật thiết đến sự sinh hoạt nơi thôn dã : quan-trưởng.

Ngày xưa, hồi đạo Không toàn thịnh, làm quan, không phải chỉ là để làm ấm cho thân, danh giá cho nhà, cho họ. Làm quan, còn là đem tài lực phụng sự một lý-lưỡng : dù đắt dân, ngu lèn con đường đạo lý của thánh hiền. Làm quan, còn mong làm cha mẹ dân.

Tuy nhiên, lý-lưỡng ấy xây móng trên một điều sai lầm lớn. Các cụ ngày xưa quá tin vào sự nhiệm màu của đạo Không. Họ tưởng rằng lầu thuộc tú thư, ngũ kinh, học hết mấy pho sử làm được câu thơ, bài phú, là đủ có đức hạnh để dạy dỗ dân, đủ tài kinh luân để đưa dân đến cõi hạnh phúc. Họ tưởng rằng đã là sĩ-phu, thì là một người hoàn-tàn, một đấng thánh hiền, nên họ mới phó thác cho trách nhiệm quá nặng, quyền hành quá to — Nhưng, sự thực, sĩ-phu vẫn chỉ là một người, một người với hết thảy dục vọng, hết thảy sự kén hén của người đời. Sĩ-phu tài đức vẹn toàn, chỉ là một số rất ít, một số không đáng kể.

Một điều sai lầm khác. Các cụ đem quyền làm cha mẹ giao cho quan lại, tức là coi dân như

một dân con trẻ thơ ấu, cần có người hướng dẫn. Cái tư tưởng ấy, đối với một dân-tộc moi rợ, mồi phôi thai, có lẽ có ý nghĩa, nhưng đối với một dân-tộc sẵn một kỷ vãng vẻ vang, thi thật là một điều vô lý, một sự trả ngại cho cuộc tiến hóa của dân tộc ấy. Là vì những phần tử của một dân tộc như thế, hẳn phải đủ sức tự luyện lấy một tinh thần độc lập, cương cường để phát triển bản năng của mình.

Những điều sai lầm ấy là nguyên nhân của các mối tệ hiện có trong quan-trưởng. Vì chính những điều ấy đã khiến người ta trao quyền hành quá lớn cho một bộ phận không có bộ phận nào khác kiểm soát công việc.

Những quyền hành quá lớn ấy, từ xưa đến nay, quan-trưởng vẫn nắm trong tay, tuy rằng cuộc sinh hoạt của dân chúng đã đổi thay nhiều lắm. Một ông quan, một ông huyện chẳng hạn, không biết rằng chức phận mình là phải làm những gì nữa. Trong hạt mình, ông huyện phải chịu hết trách nhiệm, phải làm đủ mọi việc. Ông ta là một ông quan tòa lúc xử việc kiện tụng, một ông cầm lục coi sóc đến việc trijan, một viên chức sở lục lộ lúc đốc thúc dân hộ đê, một viên chức nhà doan lúc khám rượu lậu, một ông biện lý và một ông dự tham lúc bắt đầu khám phá một vụ

hình án, một viên chức sở kho bạc lúc thu tiền thuế... đó là không kể công việc cai trị là công việc chính của ông ta.

Bấy nhiêu nhiệm vụ hỗn độn, lẫn lộn là một điều khó khăn cho ông quan, mà cũng là cái mầm cho sự lạm quyền. Và đối với những ông quan không theo đuổi một lý tưởng gì cao siêu, đó lại là một cái mầm cho sự ăn tiền.

An tiền ! an tiền là một tệ doanh hiên dương tác hại ở thôn quê. Tệ doanh ấy, không thể nào chối được, vì nó hiện nhiên lắm. Cả đến báo Xứ-Sở, là một tờ báo lúc nào cũng lầm lầm bệnh vực quan-trưởng, cũng phải thú thật rằng ngạch quan lại có nhiều cái « hư, nát ». Cả đến hội Ai-hữu quan-lại cũng có lần hô hào « chấn-cảnh quan-trưởng ». Nếu quan-trưởng là một bộ phận đáng quý, đáng kính của nước, thì can gi phải tim phương chấn chỉnh ! Từ đó ấy đến nay — có ngoài 15 năm trời —, sự chấn chỉnh ấy không thấy ai đã động đến nữa. Không còn thấy ai theo gót ông Phạm-Quỳnh ngày xưa đem cái thuyết « quan là dân chi công-bộc » thay vào cái thuyết « quan là dân chi phủ-mẫu ».

Là vì sự « chấn chỉnh » ấy không ra khỏi vòng thuyết lý suông. Và là vì sự quan trọng không phải ở đấy : đem chữ công-bộc thay vào chữ phủ-mẫu, ông quan cũng vẫn là ông quan.

Ông quan, nghĩa là một viên chức có quá nhiều nhiệm vụ, có quá nhiều quyền hành. Như vậy, muốn sự cải cách hay sự « chấn chỉnh » cho đến nơi đến chốn, điều cần nhất là phân tách những nhiệm vụ ấy, đem công việc của sở lục lộ giao trả lại sở lục lộ, công việc của nhà doan trả lại nhà doan, công việc của sở kho-bạc trả lại sở kho-bạc.... công việc cai trị để riêng cho các viên chức về ngạch cai trị, và công việc án lù giao riêng cho ngạch-thẩm phán. Khi công việc của mọi người đã định đoạt một cách rõ ràng, sự lạm quyền lúc đó sẽ hết. Mà tôi tưởng cả đến cái tệ ăn tiền cũng một ngày một tiêu ma di. Nhất là nếu, một đảng thi-chinh phủ hết sức trị tội những người đã bước ra ngoài chức vụ, và một đảng thi-nỗ lực giáo hòa cho dân quê biết rõ quyền hạn của dân.

Một ngày kia, — xa xôi hay gần, — là tùy theo lòng muốn của ta — dân chúng ở thôn quê sẽ là những người hiểu biết quyền lợi, nghĩa vụ của mình, — và ngày ấy sẽ là ngày các ông quan trở nên những công-bộc ngay thẳng của dân.

Ngày ấy sẽ là một ngày rạng rỡ, đầm ấm, trong sạch, đáng để cho người sau nhớ, đáng để cho chúng ta mong.

Hoàng-ĐẠC

# TÙNG TUẦN LỄ MỘT

## ĐỜI GIỜ LÀM

CÁC báo hàng ngày đăng tin rằng nay mai ông Toàn quyền Brévié sẽ dời lại giờ làm việc ở các công sở. Hiện giờ, ông còn phân vân chưa định nên để các viên chức làm việc từ 7 giờ sáng đến 1 giờ trưa hay là làm từ 9 giờ sáng đến 3 giờ chiều.

Nếu tin ấy thật, cuộc sinh hoạt của các viên chức sẽ thay đổi hẳn, thay đổi một cách đáng mừng. Các viên chức sẽ dễ dàng giờ được rảnh đúng vào việc khác; họ sẽ có thời giờ để tập thể thao, để đi xem phong cảnh. Đời họ sẽ đẹp đẽ, sáng sủa hơn trước, thân thể họ sẽ tráng kiện hơn trước. Nên thế tháo nhán đó sẽ mở mang thêm, cuộc sinh hoạt của dân chúng nhân đó sẽ hoạt động hơn.

Nhất là nếu các viên chức sẽ làm việc từ 9 giờ đến 3 giờ chiều. Vì như vậy, họ sẽ cần phải ăn cơm trưa ở các hàng cơm, các hàng cà-phê. Những cửa hàng ấy sẽ được thịnh vượng, và các viên chức sẽ dễ dàng nhau trao đổi ý kiến.

Còn như bây giờ, họ phải ngồi trong sở nhiều thì giờ quá, không còn lúc nào nghĩ đến việc khác nữa. Đang dễ ợt nhất là họ mất cả ngày trong sở mà công việc họ làm chưa chắc đã bằng công việc họ làm hết sức trong bốn năm giờ. Vậy đổi giờ làm như trên và rút bớt giờ làm đi là một phương pháp tốt, rất nên thi hành.

## VĂN ĐỀ XE KÉO

CÁC ông hội viên thành phố Hanoi đang nghiên cứu về vấn đề xe kéo.

Hiện giờ, ai cũng biết cái tình cảnh khó sờ của những phu xe. Chạy vất vả cả ngày, đầu giờ mưa tầm tã, huy động thiếu người cũng không được nghỉ, nếu muộn có mืng cơm no nêng. Tuy vậy, kiêm được một vài hào là tăng lùng sung sướng (ôi! mắt mai), còn thường thường thì chỉ được năm xu, một hào, có khi lại lỗ vốn nữa.

Tình cảnh khốn đốn ấy, bọn chủ xe và bọn cai xe phải chung nhau chịu lấy trách nhiệm. Họ cho thuê xe một giá quá cao. Thật là người ngỡ rằng một ngày mỗi chiếc xe tay thuê tới 1p.00, 1p.20, 1p.40... Bọn phu xe phải cảm rằng mà chịu, nếu bọn cai và chủ tăng thuế xe, vì họ không có lấy một ai bệnh vúc họ.

Ông đốc lý Virgili cho là lỗi tại bọn cai xe. Bọn này không hề động đến mấy đầu ngón tay, chỉ có việc buôn xe của chủ đem bán lại cho phu mà được ngồi quái, ăn sung mặc sướng. Bọn cai thất là một hang người vô ích, một bọn người ăn báu không xã hội. Trái lại, bọn ấy là tài phu lâm. Vì vág ông đốc lý gần đây có họp các chủ xe lại, và định sẽ bắt mỗi một người phu xe phải có một cái thẻ. Ông làm như vág chủ tịch việc kiểm soát và để



Tôi biết một người ở Hà-nội từ bé không trông thấy hồ Hoàn Kiếm.

— Vô lý!

— Người ấy mù từ lúc mới đẻ.

các chủ xe dần dần có thể bán thẳng xe cho phu, không cần đến cai nữa,

Chúng tôi thiết tưởng cải cách như vậy cũng chưa đủ, vì những chủ xe vẫn giữ độc quyền ở Hanoi nên vẫn có thể đánh thuế xe thật cao. Bỗn cai di như vậy chỉ có lời cho bọn chủ mà thôi. Còn phu xe thì vẫn khổ như thường. Vậy tưởng cần phải đặt một giá thuê cao nhất, không chủ xe nào có thể vượt qua được, để phu xe được hưởng một cách công bình hơn số tiền mồ hôi nước mắt của họ.

## BI KỊCH Ở TRI CỤ

CÁC báo đăng tin rằng ở Tri-cụ vừa rồi có một đứa trẻ con trong nhà trưng giới cầm dao đâm

một viên dời hai nhát vào bả vai. Viên dời đã cho khênh di nhà thương điều trị, còn đứa trẻ kia đã bắt hỏi xem vì gì hắn lại đâm người.

Cái tin ấy đáng để cho ta suy nghĩ. Nhà trưng giới Tri-cụ không phải là một cái « nhà pha trè con », Nó là nơi để dạy dỗ những trẻ vị thành niên chưa đủ trí khôn dã phạm tội. Những trẻ con dưới 18 tuổi, nếu tòa tha vì lúc phạm tội chưa đủ trí suy xét, tòa có thể dem giao cho cha mẹ trông nom, hoặc dem giao cho cha mẹ trưng giới rèn cáp cho nên người lương thiện. Vậy nhà trưng giới Tri-cụ có cái chức trách nặng nề là thay cha mẹ những đứa trẻ bắt hạnh kia, giangs dỗ họ cho nên người.

Cứ xem như việc trẻ đâm người kia, thì cách giáo dục của nhà trưng giới không được hoàn toàn. Vì một là người dời đã án ở không tốt là lỗi, nỗi một đứa trẻ phản uất phát điên. Hai là đứa trẻ ấy lính khi trong ngành không uốn nắn được, mà nếu thế thì thật là một gượng xấu cho những trẻ khác.

Hoàng-Đạo

## VIEC TUAN LE

### DÔNG DUONG

Hanoi. — Ông đốc lý Virgili muốn bồi bọc cai để chủ xe trực tiếp thảng với cu-li và kè từ 1er Juillet phu xe đều phải có thẻ riêng.

## Coupe "SCOUT-BALL"

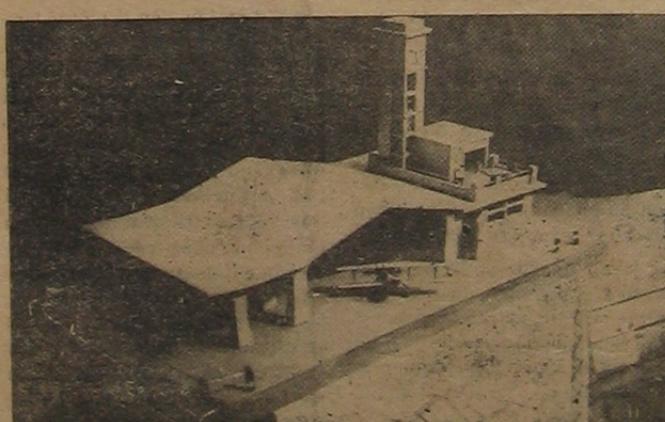


Photo Nguyễn-Xuân-Hiệp  
Ghi-ché Trang-Bắc

Các bạn đến dự ngày hội hàng năm của đoàn Lê-Lợi tối hôm 3 April tại nhà Hải-Tây, sẽ được xem cái « Nhà hội Tàu bay » (Aéro Club) của anh em làm để đạt giải « Scout-Ball » (xem điều lệ ở báo Hàng-Đạo Tháng-Tiền số 1, sắp ra).

Aéro-club chỉ là một đồ chơi trong biêt lão như lắc khèo, biêt nôi tiếng Pháp, rành, 30 tuổi trở lên, trước đã có làm với các biêt chụp ảnh lớn ở Hanoi hay Haiphong và có kinh nghiệm nhiều. Se lãnh trách nhiệm trông coi các thợ. Sau này nếu tỏ ra người đứng đầu, có thể luôn luôn phản quan lý có hoa hồng.

Phải có giấy tốt và nói rõ mình muốn bao nhiêu lưỡng. Bằng không dù điều kiện như trên, thì đừng hỏi mãi công.

Viết thư cho Dakao Photo (Ngang gá Đắc-hộ) Saigon

Nhân dịp lễ Pâques, ông Toàn quyền, ông Thống sứ sẽ di khánh thành hội chợ Sầm-Nura.

Tòa trưng tri đã đem xíp báo « Le Travail » và kết án hai ông Trịnh-văn-Phù và Nguyễn-văn-Tiến 15 ngày tù và 100 quan tiền phạt án treo.

— Đến 18 Avril, hội Khai-tri-tiến-dür phố Hàng Trống sẽ tổ chức « ngày văn chương và mỹ thuật » (Journée artistique et littéraire) và 9 giờ sáng có cuộc triển lãm : các bức họa, đồ thêu, chén, cá, cây và các thứ hoa... Buổi chiều từ 3 giờ sẽ có các cuộc hòa đàm, ngâm thơ, phát giải thưởng cuộc thi văn chương.

Saigon. — 40 người tù linh tập ở khám lớn tuyệt thực, làm reo.

— 9 người tù tại Côn Lôn thả bè vượt về đến Cap Saint Jacques thì bị bắt.

— Ngày 18 Avril này tại Saigon sẽ bầu lại ba ông hội-viên thành phố.

Lào 18 Mars. — Toàn thể thợ mộc bên Vientiane đình công, được tăng lương 15 phần trăm và trả lương sòng phẳng, chủ và thợ đã thỏa thuận ký giấy giao kèo.

### NGOẠI QUỐC

Paris 14 Mars. — Ông tổng trưởng Moutet đã trình ông tổng thống một đạo sắc lệnh đặt một tòa lồng kiềm soát nghiêm cứu về luật pháp xã-hội và chế độ lao động ở thuộc địa.

16 Mars. Trong khi đảng viên đảng Croix de Feu bối họp trong một rạp chiếu bóng ở Clichy thì ở ngoài có một cuộc biểu tình lớn của Đảng Cộng sản để phản đối lại bọn Croix de Feu. Kết quả 6 người chết, hơn ba trăm người bị thương.

Tàu — Hàng mấy mươi vạn người chết đổi ở Tứ-Xuyên.

Algérie 18 Mars — Tại tỉnh Sidli Bel-Alibes, mấy trăm dân thất nghiệp không được ông phó quản trưởng y lời hứa trước giúp tiền và lương thực để biểu tình và xung đột với cảnh sát. Nhiều người chết và bị thương.

Mỹ-tây-Cor — Thủ tướng Cardenas có diễn thuyết và tuyên bố rằng Mỹ-tây-Cor nhất định giúp chính phủ Bình-Dầu ở Tây-ban-nha.

## CÂU Ô

Cần người làm

Cần một người thợ chụp ảnh khéo, biết nói tiếng Pháp, rành, 30 tuổi trở lên, trước đã có làm với các biêt chụp ảnh lớn ở Hanoi hay Haiphong và có kinh nghiệm nhiều. Se lãnh trách nhiệm trông coi các thợ. Sau này nếu tỏ ra người đứng đầu, có thể luôn luôn phản quan lý có hoa hồng.

Phải có giấy tốt và nói rõ mình muốn bao nhiêu lưỡng. Bằng không dù điều kiện như trên, thì đừng hỏi mãi công.

Viết thư cho Dakao Photo (Ngang gá Đắc-hộ) Saigon

# NGÀY NAY TRÀO PHỦNG

## « CÒN » HAY « CÙNG »

BÁO TƯƠNG-LAI ra đời, khuynh hướng có xe lao động lâm. Nhưng đó cũng không phải là một việc lạ, vì khuynh hướng về lao động bây giờ thành ra một cái "mốt".

Nhưng bỗng báo Lao-dộng (Le Travail) đem đảng ngay mấy câu nói trảng ra rằng không có dính dáng xa gần gì với báo Tương-lai cả.

Báo Tương-lai tức, và nhân báo Le Travail dùng chữ "encore" một cách hơi tối nghĩa, báo ấy bèn ép Le Travail đăng một bài cài chính đại-cá-sa nói rằng tuy hai báo cùng theo đuổi công cuộc phục hưng của nước về phương diện kinh tế và luân lý, nhưng mỗi báo lại dùng phương pháp riêng.

Lẽ tất nhiên là báo Le Travail không chịu dâng "một bài cài chính không phải là cài chính", chỉ muốn đăng rằng hai báo không có can hệ gì với nhau.

Ấy thế rồi sinh ra cãi nhau. Báo Le Travail thì mời Tương-lai về tra quyền tự vị Larousse để cho rõ nghĩa chữ "encore". Báo Tương-lai thì nhận có tra quyền tự vị Larousse nhưng vẫn chưa rõ nghĩa chữ "encore" mà Le Travail đã dùng.

Thật là một cuộc cãi nhau có ý nghĩa và rất bô lô cho độc giả.

## « CHÚNG CON »

BÁO TRÀNG-AN gần đây có đăng một bài thơ không niêm của các viên chức ngoại ngạch của một vài công sở trong Trung gởi lên ông toàn quyền xin lập chính ngạch để họ sống được một cách vui vẻ hơn.

Biểu tình cầu ấy thật là xác đáng, và tình cảnh bấp bênh của

các viên chức ngoại ngạch đáng để cho nhà đương cuộc chú ý.

Nhưng có một điều hơi là tai, là trong bức thơ ấy, các ông ấy lại quá nhún minh tư xưng là "chúng con".

Chúng con! đó là lời tự giới thiệu của dân lúc vào trước mặt quan, đó là một cái di-sản của cái thuyết "quan là phụ mẫu chí dân" của ông huyện tạp hóa Nguyễn-Huy Túy.

Nhưng ngày nay, không phải là ngày xưa, và các ông không phải là con của ai hết...

Bây giờ, con chỉ là con của cha mẹ mà thôi.

## THI KINH TẾ

TỪ NGÀY lập bộ xã-dân kinh tế đến giờ, không thấy người ta nói đến cụ thượng Nguyễn-hoa-Kỳ nữa.

Thì ra, trong sự yên lặng, cụ trầm ngâm nghĩ đến phương pháp chấn hưng kinh tế và nông nghiệp chứ chẳng không.

Sau mấy năm trời nghĩ ngợi, cụ bỗng này ra một ý kiến hay: là nhân dịp hội chợ Huế năm nay, mở một cuộc thi luận văn bằng quốc ngữ về các vấn đề dân sinh.

Cuộc thi có ba vấn đề luận. Vấn đề thứ nhất về việc doanh nghiệp; vấn đề thứ nhì về việc chấn hưng công nghệ. Vấn đề thứ ba là một vấn đề đặc sắc nhất: trong nước ta có bốn hạng: sỉ, nông, công, thương. Vậy mấy năm nay kinh tế khùng hoảng. Sỉ có thè bô lô cho ba phái kia không và bây giờ muốn cho kinh tế thịnh vượng thì phải làm thế nào?

Thật là một cuộc thi về những vấn đề lớn lao. Có lẽ cụ thượng định tuyển lấy nhân tài để giúp việc xã dân kinh tế chi đây. Có lẽ rồi cụ sẽ dựa theo những phương



— Tôi bảo vẽ mặt trời và quả đất sao anh lại chỉ vẽ có mặt trời?

— Thưa thầy, vì quả đất bé hơn mặt trời những hàng triệu lần nên thầy không trông thấy nó đấy ạ.

pháp của những người sẽ rặt được bằng "cầu hiền" để chấn hưng kinh tế và nông nghiệp chứ chẳng không.

... Nhưng, đã ba năm nay chắc cụ đã nghĩ đến cả rồi, mà có lẽ cụ đã đem thực hành cả rồi mà ta chưa được biết đây thôi.

Hoàng-Đạo

## MỘT BẢN THỈNH CẦU

GỬI THEO ÔNG GODART

SAU KHI VỀ PHÁP

CỨNG TÔI (có tên kỳ dưới đây) nhờ ngài làm ơn can thiệp dùm cho chúng tôi những điều yêu cầu sau đây:

1.) Rút ngắn đường Hanoi-Huế để có thè một bước đến nơi được như ông Lãng và ông Quỳnh; nếu không thì cũng xin ngài tư cho xin thêm ít nhiều kim tiền, kim khánh.

2.) Cho phép mở một trường luyện cho các tiên con biết phép phi kiềm bách phát bách trúng và phép mở túi cán khôn để hưng... tiền.

3.) Điều đình với các nước ngoài cho đèn hoa-kỳ xuất cảng thật nhiều để luôn luôn có dịp làm kinh.

4.) Lại chia đường xe lửa Đông Dương ra làm ba quãng.

5.) Cho phép quanh năm lúc nào cũng được đốt pháo (thứ nhất là pháo dùng) để lúc nào chúng tôi cũng có thè tưởng tượng là nồi súp de nô.

6.) Các xe cộ từ nay không có luật đi đường và cho phép tha hồ thả chó chạy rông ở ngoài phố.

7.) Bắt các dân ông bắt cứ đi đâu cũng phải cho vợ đi theo — dù đã làm quan ở xa cũng vậy — vì

MAI ỐI LÓG  
n gười dân bá annam là phải  
"xuất giá tòng phu" .

Nhưng điều trên đây xin ngài  
lâm ơn can thiệp giúp cho, chừng  
tôi đợi ơn lâm lâm.

Ký tên:  
Phạm-lê-Bồng Bùi-xuân-Học  
Vũ-dinh-Long Hoàng-hữu-Huy  
Cửu-Den Bá-lão-Nam-Phong  
Nguyễn-phan-Long

Trần-An-trich

## CHÀM NGON

Hoàng trọng Phu:  
Ta vè ta mặc áo ta,  
Sung xa súng xinh áo nhà  
văn hòn.

Ví văn Định:  
Phi áu phục bất khả  
dường quan.

Phạm Quỳnh:  
Thứ nhất bài ngà, thứ ba  
nghệ thuật

Nguyễn-tiến Lãng:  
Chim (khuô-u) khôn ai nô  
ròi dàn.

Phan Khôi:  
Phận hèn nhè bóng hồng  
quần,  
Bắc, Nam che chở cho than  
tâu mày.

Hoàng hưu Huy:  
Chó khôn đừng cắn chủ  
nhà,  
Kéo ta trông thấy át là dăng  
lên.

Nguyễn Lẽ:  
Túy lý sinh « lẽ » nghĩa.

Vũ văn An:  
« An » vô tửu, như kỳ vô  
phong.

Phạm-lê Bồng:  
Chuồn chuồn có cánh thi  
bay,  
Có anh bán pháo thò tay bắt  
mày.

Tôn-thất Bình:  
Nhời nói chẳng mất tiền  
mua,  
Liệu nhời mà « tán » cho  
vừa người trên.  
(Còn nữa)  
Nam-Hưng (Ninh Bình)



— Cách đây hai tuần lễ, tôi có bắt được một cái chân dò ở chợ; ông bảo nếu không ai nhận, thì hôm nay đến đem về mà ăn. Vậy đã ai nhận chưa, nếu không ông cho tôi lính?

## THẺ XE ĐẠP

NĂM 1937

Dân Làng dẹp, mau đi lấy thẻ!

Thẻ năm nay vẫn rẻ và bền!

Chiều hàng thành phố cho thêm

Một viên kinh dồ mắc kèm sau xe.

Để phòng lúc đi khuya về tối

Ánh lửa sao le lói lập lòe.

Ô tô biết hiệu phải de

Chúng ta đỡ nạn bị đe chết tươi.

Ông đốc-lý chiều người đóng thuế.

San sóc ta đến thế là cùng,

Không ta nên cảm ơn ông.

Nhưng mà ông đã hết lòng vì dân,

Thì án hãi thi án cho chó.

Làng dẹp tôi hầu tuổi dân nghèo.

Vì bằng ông thực lòng yêu

Xin ông đại xá cho « tiều » Thuê  
này

TÚ MỚ

## DIỄM BÁO

Thật là viễn vông

BÁO Sóng-hương ở Huế, trong hai số gần đây, có lên tiếng hướng ứng với Ngày Nay vì một điều thỉnh cầu của chúng tôi về chế độ bảo giới Annam, xin chính-phủ đề cao quyền đồng của một tờ báo cho thỏa án định đoạt.

Sóng-hương ứng của hạn đồng nghiệp, chúng tôi rất lấy làm cảm ơn.

Nhưng giả bạn đồng nghiệp cứ thường ứng không thôi thì phải. Hầu hết lại còn phải nói rõ rằng lần này hướng ứng với chúng tôi vì điều thỉnh cầu kia chính đáng: còn lần trước, khi Ngày Nay lên tiếng yêu cầu sự tự do ngôn luận cho báo chí Annam, Sóng-hương nín lặng vì cho

rằng xin tự do ngôn luận là một điều thỉnh cầu—theo lời bạn đồng nghiệp—« không chính đáng và viễn vông. »

Thật chúng tôi không hiểu Sóng-hương nghĩ thế nào!

Yêu cầu tự do ngôn luận là một sự không chính đáng! không chính đáng ở chỗ nào? Bạn đồng nghiệp chung tôi không nói rõ cho biết.

Một chế độ bảo giới vừa khát khao vừa bất công như chế độ bảo giới nước ta hiện giờ, khiến các bảo chí đều căm căm, hét hét như cày trong bóng tối, đâu có phải là một chế độ « chính đáng », mà dám bảo xin được tự do ngôn luận là một điều trái lại được.

Hay báo Sóng-hương không thích được tự do, vì đã quen sống trong cái không khí bó buộc này rồi; hay vì sợ sự tự do, vì tự do cũng có nhiều điều nguy hiểm mà duy chỉ có những người can đảm và yêu mến nó là vượt qua được mà thôi.

Bảo điều thỉnh cầu đó là « viễn vông »? Nó viễn vông hay không là tự ở mình, tự ở sự đồng lòng hợp nhất của mình, đem sự đồng lòng đó làm cái sức mạnh mà giữ cho điều thỉnh cầu được vững vàng, chắc chắn, khiến cho người ta phải chú ý đến mà không dám coi thường.

Nếu không, nếu bảo giờ ta đối với một vấn đề can hệ đến sự sống còn của mình, mà cứ lanh lạm thờ ơ, thì chẳng điều thỉnh cầu nào mà không thành ra « viễn vông » tất cả.

Bởi đây chỉ là một điều thỉnh cầu! Nếu bảo chí của chúng ta, từ xưa đến nay, đều hết lòng mà bênh vực những quyền lợi chính đáng của mình, biết hợp nhau lại cho mạnh,



G I Ủ P

lan, nên thơ — như hoa nở, chim kêu, sương rơi, lá rụng, thí mới được. Hay phải mạnh mẽ, anh hùng lả những tình cảm oanh liệt biệt liệt thi mới nên.

Mà nếu câu văn đối chơi, lại lên bông, xuống trầm, và kêu vang lên nữa thì hay lắm.

Còn ngoài ra, thì không có cái gì đáng là « văn vẻ » cả.

Muốn có thí dụ, thì thật nhiều, không sợ thiếu.

Chỉ cần mở một tờ báo, hay một cuốn tiểu thuyết nào đấy, là ta thấy rõ ngay cái « đây là văn chương ấy, nhiều đến nỗi nó làm người ta khó chịu, bức minh. »

Ta hãy thử đọc thử mấy câu sau này trích trong muôn một:

*Không bảo mà láng láng linh anh  
Nhieu bợ ôm nhau két một cảnh  
Trên đợt táo le trời bê bóng  
Dưới chân con xóng đất nhân nanh.*

Đó là bốn câu trong một bài thơ bắt cũ, đăng ở trang « văn chương » của báo Trong khué phỏng. Hồ các bạn đọc biết mấy câu đó vịnh cái gì?

Tôi chắc già có thường một muôn bạc, các bạn cũng không lồng mà đoán ra được.

Vậy xin nói ngay rằng bài thơ đó vịnh « cây chuối ». Phải, cây chuối mà chúng ta vẫn thường ăn quả ấy mà.

Duy chỉ có một điều sơ xuất, là nhà thi-gia rất « văn chương » và rất nhiều hứng kia, quên không nói cho ta biết là vịnh cây chuối tiêu hay chuối bột.

M. T.



— Ô tô mới đẹp nhỉ, mua mặt bao nhiêu?

— Mất một lần thuê két vă... ba tháng tù!

Muôn đở tôn essence được 25% (bốn litres đở được một) và máy chạy bóc hơn, chỉ cần bò ba viên MEIRICH của nước Đức chè vào mươi litres essence.

Meirich

Giá một hộp 60 viên: 2\$00

Bán tại nhà Bại-Lý thương-mại

BÙI - DÚC - DẬU  
80, QUAI CLÉMENCEAU - HANOI



VIỆC



TRUYỀN VUI BẰNG THƠ

# BÁC PHÓ XE

Một buổi chiều tôi đi hóng mát  
Trên đường Cồ-Ngư, gặp một bác phu xe  
Đón mồi tôi rồi bỗng thấy rụt rè,  
Cúi mặt xuống nứa e, nứa ngượng.  
Tôi ngăn người rồi trong trí thoáng  
Nhớ người này hình dáng tựa như quen,  
Hình như đã gặp đâu trò truyện  
một dôi phen  
Còn phảng phất nửa quên nửa nhớ.  
Tôi đang suy nghĩ lòng còn ngờ  
Thì bác phu xe buồn bã thở dài,  
Và nói rằng « Ông tú dẽ quên tôi  
Tôi phó Bép là người trên xóm thương »  
Tôi sững sờ không thể nào tưởng tượng  
Bác phó mà nay xuống đến .. phu xe.  
Tôi hỏi thăm bác liền kể tôi nghe  
Câu truyện bác nó éo le ngao ngán quá.  
Bác ta xưa vốn nhà cũng khá,

Có ruộng sâu, ao cá thênh thang.  
Có một ngôi nhà ngôi ba gian  
Bánh chọc giữa khu vườn rộng rãi.  
Vợ chồng bác cầy bừa cầy hái,  
Cùng phong lưu thừa thãi bát ăn.  
Luôn mấy năm hòa cốc phong  
dâng.  
Dành dum được vài ba trăm bạc  
vốn.  
Đáng lẽ sung sướng trong cuộc  
đời yên ổn  
Thú diễn viên vẹn trọn vẻ êm vui  
Nhưng bác nhà quê có tính dở hơi  
Mới no ấm đã bén mũi danh vọng  
khốn  
Vận nhà bác chẳng qua đồ đồn,  
Cửa trong nhà muốn đội nón ra đi  
Khiến bác nghĩ rằng: « giàu có  
mà chi  
Nếu chẳng có chức phận gì trong  
xóm mạc,  
Bề khì việc họ, việc hàng, việc  
làng, việc nước,  
Chẳng kẻ nào khuênh khoác dám  
xem khinh

Để được vênh vang trên mảnh  
chiều giữa dinh.  
Mà ăn nói, giọng dàn anh, dàn  
chị.  
Nhân trong xã khuyết chân phó lý  
Bác Bép ta bên quyết tri ra tranh.  
Quảng tiền ra chạy chọt mua  
danh  
Bao lụng vốn sạch sành sanh đem  
cúng,  
Một lùi một già ăn tươi, nuốt  
sống  
Việc xong xuôi, còn khao vọng  
mê tín

Thè là ruộng sâu, ao cá đi đời,  
Đòi lấy chức đầu sai trong xã.  
Danh tiếng hảo, quyền rơm, và dá.  
Bác gánh việc dân não đã bao lâu  
Một cái tai bay rượu lậu bỗng  
dâu  
Kéo lại dòi lên đầu nhà Phó.  
Còn ngôi nhà ngôi bác phải dem  
cầm cõ,  
Đi lấy, đi van mà hỏng gõ thanh  
danh.  
Bạc sẵn trong tay, nên cũng dễ  
diều đình,  
Quan thương hại chiều tình không  
nở cách,  
Ôn đặc biệt cho phó ta từ dịch,  
Phó trả về giá sạch, danh trong  
Nhưng, than ôi, chỉ còn trơ trọi  
tay không.  
Đành cuộn gói đi tha phương cầu  
thực,  
Sang Tân thế giới, ném cù mủi  
cơ cực.

Vừa hai năm, buồn cực, lại quay  
về.  
Vợ thi lắn hỏi vá mướn, may  
thuê,  
Chồng thì ra tinh kéo xe, đời vất  
vả.  
Đấy dọa kiếp làm thân « người  
ngựa »  
Kéo .. xe mà trả nợ hư danh.  
Chẳng qua vì một tiếng dàn anh.  
Nên đến nỗi diêu linh, khốn khổ.

o

Tôi thuật câu truyện lên voi,  
xuống chó,  
Để tặng các ông cõi hủ muôn duy  
tri  
Nhưng « thuẫn phong mỵ tụ »,  
« trật tự tôn ti »,  
Cho mấy triệu dân quê si ngốc,  
Tranh thịt tranh xôi, ăn trên ngồi  
trõe,  
Biết kiếp nào ngoi ngóc được dẫu  
lên.  
Mà sống một đời vui sướng thiên  
niên...  
Tú Mô

# VUI CƯỜI

## Ăn miếng trả miếng

Một hôm, trạng sư X tiếp một anh  
hàng thịt.

Thưa ngài, anh hàng thịt nói, chúng  
tôi muốn phiền ngài dạy bảo cho về  
một việc này: nếu, ví dụ, bây giờ có  
một con chó đến làm thiệt hại các  
hàng bấy ở trong hiệu, chúng tôi có  
dù quyền kiện người chủ con chó phái  
bồi thường xiêng đáng hay không hò  
ngài?

— Sao lại không?

— Vậy xin ngài bồi thường cho  
chúng tôi một trăm quan, vì chó của  
ngài đã chén hết mấy khúc dồi bấy  
ở ngoài cửa hàng.

Trạng sư X., danh phái mộc lũi  
sia tiền ra.

Vài giờ sau, người thư ký của trạng  
sư đến nhà anh hàng thịt, chia phắc-tuya  
ra đòi một trăm hai mươi  
quan, tiền hỏi pháp luật mà buổi sáng  
anh này đã đến nhà trạng sư. Hai  
mươi quan thu thêm ấy là tiền phí  
tồn xe pháo của người thư ký.  
(Histoire de tous et de personnes)

## Đã biết trước

Truyện xảy ra ở thành Chicago.  
Một ông đi xe « lắc-xi », bảo tài xế  
danh dến phố thứ 47 (47th Avenue).  
Đi được nửa đường, ông ta sờ vỉ mồi  
biết là bỏ quên ở nhà. Biết làm thế  
nào bấy giờ?

Lúc xe lối ngai, ông la mắng bước  
xuống và bảo tài xế:

— Bác làm ơn cho tôi một que diêm  
để tôi soi trong xe, vì tôi đánh rơi  
một tờ giấy 20 dollars.

Cửu nói vừa rít xong, thì anh tài  
xế vội ăn mạnh « ga », mở máy cho xe  
chạy biến mất.

(Histoire américaine)

## Yết thi

Phản nhiều ở lối vào thành phố  
bên Hoa-kỳ, người ta có treo những  
cái bảng lớn, yết thi như sau này:

— Hỏi các ông tướng tài.. sê! nếu  
các ông cho xe chạy chậm thì các ông  
sẽ được ngắm vẻ đẹp của thành phố  
này. Trái lại, nếu các ông đi nhanh,  
các ông sẽ được dịp thăm nhau.. hoă  
lò của chúng tôi.

(Tous les journaux).



— Miếng bánh đặc những ruou  
bầu mà còn ăn. Đòi bắn, vất đi!

— Nhưng ruồi nó đã rửa chan  
vào cốc mà me vừa uống kia rồi

## Sách in lần thứ năm!

### NẾU KHÔNG TỐT NHẤT, SAO CUỐN NAM NỮ BÍ MẬT CHỈ NAM

đã phải in lần thứ năm? Chả thế, nhiều cuốn sách bắt trước  
cũng thêm hình vẽ, bài thuốc, v.v... song Quốc-dân còn lạ gi...

Sách này gồm có: Các hình vẽ đủ về sinh-thực-khi của  
Nam, Nữ, các vi-trùng bệnh phong lịnh, các hình bào-thai  
từ một đến chín tháng. Cách vệ-sinh cho việc Nam,  
Nữ phòng sự, các bài thuốc để tự chữa lấy các bệnh:  
Lậu, Dương-mai, Lymph, Hoạt-tinh, Biêu-kinh, Bạch-dái,  
Thuốc bồ thận, Cổ-tinh, tráng-dương, vân vân.  
Lại mới thêm cách thuỷ rửa khôn khéo để phụ chửa lấy khỏi  
ngay bệnh lâu. Cách vệ-sinh đóng khố lúc thấy kinh, vân vân

Sách dày linh trăm trang, giấy tốt, bìa đẹp. Giá vẫn 0\$30. Xã  
gửi thêm cước 0\$20, gói Contre remboursement là 0\$65,  
mua sỉ, lẻ, Thu và mandat để cho nhà xuất bản:

**NHAT - NAM, 102 Hàng Gai Hanoi**

# NGÀY NAY TRÔNG TIM

## MUỐN SỐNG DƯỚI TRĂM TUỔI

### phải làm thế nào ?

**P**HÒNG BỊ bao giờ cũng dễ dàng hơn chạy chữa là vì phòng bị thi đở tổn tiền. Thật không phải là nói quá khi người ta bảo: Phần nhiều lúc cần phải đưa bệnh nhân vào nhà thương là đều có thể tránh được cả, nếu ta đã biết kịp theo những điều lệ giản dị về cuộc sinh hoạt thanh khiết. Những lần thăm kịch về bệnh hoạn xảy ra do sự dốt nát và tinh một phần lớn rồi mới đến sự cầu thả không châm nom.

Lẽ phải và sự kinh nghiệm sẽ đưa chúng ta đến chỗ khỏe mạnh nếu bao giờ trong tri chúng ta cũng còn nhớ một vài điều cần yếu.

Nói rằng « muốn trở lại sống theo lẽ thiên nhiên của Tao hóa » là nói thừa, vô ích. Là vì nền văn minh và cách sinh hoạt của ta hiện thời đều bắt buộc ta rất gắt: phải tiến lên, chẳng thể quay lại sống theo lối thượng cổ; nhưng chúng ta cũng có thể đem cuộc đời xếp đặt điều hòa với những sự cần thiết theo máy móc cùng những cái ở quanh mình đã đe ta vào giữa và bắt phải tuân theo. Chính tôi đã sắp đặt lên mươi điều lệ sau này rất thích hợp để giữ sức khỏe cho một số đông người. Trong điều lệ ấy cũng có vài chỗ sửa đổi có ích ở nhiều trường hợp khác nhau:

1) Phải giảm cho thật nhiều số lượng ăn hàng ngày và nếu có thể được thì trong bữa cơm bỏ hẳn món thịt đi. Cá có thể thay vào đấy một cách đầy đủ.

Về những người có đủ hai điều kiện: tập thể thao kinh liệt và không hề bị bệnh táo thi tôi không có thể cấm hẳn họ không dùng thịt. Nhưng chúng ta nên công nhận

#### MƯỜI CÁCH TUYỆT MỸ ĐỂ GIỮ SỨC KHỎE

**Lời tòa soạn.** — Kỳ này bắn báo đúng một bài rât có giá trị cũ<sup>a</sup> ông Arbuthnot, hội trưởng hội New Health ở Anh Cát lợi. Công cuộc về khoa vệ sinh của ông đã từng lây khắp hoàn cầu. Kỳ sau chúng tôi sẽ đăng một bài thứ hai, nối vào bài này mà cũng do nhà y học danh Arbuthnot viết. Những bài này mục đích để cho mọi người được biết để theo dõi mà sống cuộc đời thanh khiết, lấy vệ sinh và sự ăn uống điều độ làm chuẩn đích. Chúng tôi đảm bảo rằng độc-giả sẽ lây ở đây ra được nhiều điều ích lợi.

rằng: nhiều khi hai điều kiện, kể trên đều không có cả. Lại nữa, dù khi người ta đã tập thể thao nhiều và không hề bị táo thi có thể đem súp hoặc cá thay vào thịt. Vì các món này cũng như thịt, đều đem cho cơ thể những cái cần dùng để sinh hoạt. Tôi phản đối lối dùng thịt là vì thứ này khi đến ruột non thì bị thối rất mau. Như thế mạch máu trong người sẽ hút vào rất nhiều chất độc.

Đối với những ai làm việc ngồi luôn luôn thì món thịt thật đã gây lén nhiều kết quả có hại.

2) Trong bữa ăn hàng ngày, chớ nên quên dùng cho dù cơm cùng hoa quả như: cam, tranh, xoài và nhiều thứ quả khác. Rau sống, các món có chất súp (hoặc súp nguyên chất). Những thức này trong cơ thể không hề hóa lão và có thể cả các thứ nghiên cứu để làm cho sự tiêu hóa đỡ ẩn ở ruột non được dễ dàng và chắc chắn hơn.

Những chất sinh tố (vitamine)

không những cần cho sức khỏe mà lại cần cho cả sự sống nữa. Cái cốt lõi của đời người cũng do chất này gày nên vì nếu không có nó thì những tế bào trong cơ thể sẽ tiêu diệt dần đi và chết.

Trong mấy tháng nay, các món ăn hòa trộn của ta đã sinh ra bốn chất sinh tố cần thiết A, B, C, D. Chúng ta thường hay để cho thiếu chất sinh tố B, mà sự thiếu hụt này đã gây ra bệnh loạn thần kinh và khó tiêu hóa.

Chẳng những gạo có chất sinh tố F, như lòng đỏ trứng, cá, cà chua; dê cây rau cùng các thứ men hấp (levure) cũng có chất bồ úy cá.

Bột giày trong các món rau và hoa quả cùng phần không tiêu trong cơm đều là chất dùng để nghiên cứu. — Như thế, điều ta nên đề ý là món ăn tiêu được hết cả lại không có ích cho ta một cách hoàn toàn đâu.

3) Sau khi ăn cơm đủ chất bồ úy

phải tập để cho ruột non cử động được điều hòa, dễ dàng. Nếu ăn được đủ các món như dã kế trên và món nào cũng bổ như cơm thì cách luyện tập rất thích hợp.

Một bài sau tôi sẽ nói về bệnh táo. Trong bài này tôi chỉ muốn nhắc đi nhắc lại rằng: bệnh táo là mầm móng của đại đa số các chứng bệnh của thời đại văn minh.

Dù sao, lúc đầu, có thể nói các chứng bệnh của loài người đều do ở bệnh táo mà phát ra. Muốn cho dân tộc ta tiến lên bức trên nứa thi điều khẩn yếu là phải trừ ngay bệnh táo.

4) Mỗi ngày phải uống sáu cốc nước lũ. Sáng dậy và tối trước khi ngủ mỗi lần hai cốc. Buổi trưa, trong hai bữa ăn, hai cốc.

Chỉ người nào tiêu hóa mạnh là nên uống nước lũ lạnh lúc đói mà thôi. Còn như nước nóng, thì trừ trường hợp riêng bắt buộc, không nên uống. Buổi sáng khi thanh tịnh, uống nước ấm hoặc nước chè loãng là tốt để rửa các tế bào trong người và để lỏng chất bẩn đã bám vào đấy ra ngoài.

5) Nên hết sức làm việc và ngủ trong những phòng có đủ ánh sáng và thoáng khí.

Nên khéo giữ cho trong khi thay không khí trong buồng đứng để có luồng gió đặc lùa qua. Khi nào da mình dương rớt mồ hôi hoặc nóng quá, phải nén tránh những luồng gió đặc.

(Xem tiếp trang 173)

#### IN LẦN THỨ HAI

#### Sách NAM NỮ BẢO TOÀN

BẢN ĐƯỢC HÀN LÂM BÊN PHÁP (ACADEMIE DES SCIENCES DE PARIS) CÔNG NHẬN  
VÀ CÁC BẢO CHÍ TÂY NAM TRONG BA KỶ KHUYẾN KHÍCH VÀ KHEN TẶNG:

Một đoạn thư của Hàn Lâm Viện bèn Pháp. — « Cet ouvrage a été déposé dans la bibliothèque de l'Institut et sera mentionné au bulletin bibliographique des COMPTES RENDUS HEBDOMADAIRE DES SEANCES DE L'ACADEMIE DES SCIENCES ». — Báo Annam Nouveau. — « M. Lê-huy-Phách qui s'est spécialisé depuis nombre d'années dans les maladies vénériennes, vient de faire paraître un livre d'hygiène sexuelle : « Nam Nữ Bảo Toàn ». C'est avec grand plaisir que nous recommandons le nouveau livre de M. Lê-huy-Phách à la jeunesse ».

Khoa-học tạp chí. — « Độc giả chắc đã từng biết ông y-học-sỹ Lê-huy-Phách là người đã chịu khó nghiên cứu về thuốc Nam, thuốc Bắc, nay ông lấy kinh nghiệm mà xuất bản quyển sách có ích này... » Nam Nữ Bảo Toàn chuyên nói những bệnh của Nam Nữ thanh niên ta, lại có cả những bài thuốc để chữa bệnh. Thật là một quyển sách thuốc rõ ràng và dễ hiểu, bạn trẻ ta nên có để làm cầm nang ».

« Saigon nhật báo ». — « Tác giả cuốn Nam Nữ Bảo Toàn đã có nhiều công phu sưu tập và nghiên cứu. » — « Với cuốn sách có ích cho y-học nước nhà nhất là cho nam nữ thanh niên chúng tôi không ngần ngại gì mà không cầm bút giới thiệu một cách trịnh trọng với bao đọc « Saigon ». » — Xem như thế thì đủ biết quyển sách Nam Nữ Bảo Toàn này có giá trị là từng nào. Lần đầu một quyển sách thuốc của người Annam được Hàn Lâm viện bèn Pháp biết đến :

Giá bán 0p60. Ở xa gửi thêm 0p20 làm tiền cước « bảo-dảm » (lỗi cả là 0p80) Gửi mandat hoặc tem cũng được. Gửi « Linh hóa giao ngán » bết 0p95

LÊ-HUY-PHACH Hanoi — Tonkin

Có bán tại các đại-lý thuốc Lê-huy-Phach và các hàng sách lớn.

# XÃ GIAO

## Ăn uống

chán và... đầy bụng.

### Mời ăn

**T**RƯỜNG RA ở nhà què, và trừ họ hàng hay bạn bè thân thích lắm, không bao giờ ta nên mời khách ăn buổi sáng, vì khách thường ít thời giờ. Tuy ta chọn ngày lễ hay chủ nhật mời khách, nhưng buổi trưa vẫn là thời giờ nghỉ ngơi quen lệ của khách.

Những người mời khách ăn nên am hiểu các món ăn, đó là một điều ta cần phải chú ý. Tôi không có ý nói phải thết khách những bữa ăn đặc sắc, sang trọng. Ta thết khách tùy theo cảnh nhà ta, tùy theo nền tài chính của ta nếu túi tiền ta chỉ cho ăn tiêu có hạn định; song những bữa ăn không sang trọng không phải là bỏ đi những món ăn nấu cầu kỳ công phu. Nghĩ đến cách chiều lòng khách như thế là nhả ý của người thiệp liệp, lịch sự.

Biết trong việc thết đãi ăn uống, có lẽ ta không nên giao du thân mật với những người giàu có hơn ta nhiều. Vì ta sẽ phải đóng một vai ăn hại, hay muốn trả nợ miệng cho phải phép, ta sẽ phải tiêu một món quá nặng đối với túi tiền của ta. Một lẽ nữa là ta thấy không được chu đáo. Vậy ta nên nghĩ kỹ trước khi đi ăn khách.

Thiết tưởng khó xử cho ta biết bao khi đến lượt ta thết lại những khách xưa nay vẫn quen dùng những cao lương mỹ vị; ta chỉ thêm phô cho người chỗ thua kém của ta; và lầm khi còn làm trò cười cho khách vì ta không quen tiếp những khách phong lưu cao quý.

Dù đối với bạn thân hay họ hàng thân thích cũng vậy: khi đã mời ăn, cũng phải xử cho tươm tất. Lầm món ta chỉ chịu khó tim tôi và để tâm một chút là cỏ vê quý lá ngay.

Trước hết, ta phải nấu những món ăn cho hợp thời. Nghĩa là tùy mùa mà lựa món ăn và thay đổi món ăn cho khéo khiến khách khỏi

Phải mời khách chừng bảy tám ngày trước khi ăn, mời miệng hay bằng thư, thiếp. Khi ta là khách, nhận lời hay từ chối, phải bảo chủ nhân ngay nếu có thể được, để họ có thi giờ liệu định công việc. Nếu từ chối, ta ngõ lời tiếc bừa họp mặt ta nói chắc sẽ vui vẻ mà không may cho ta sẽ không được dự, và ta cảm ơn. Nếu đã nhận lời rồi mà bàn cùng không y hẹn được, ta phải tìm ngay đến nhà chủ phản trần vì lẽ gì ta không thể giữ lời, xin lỗi chủ và tỏ ý đáng tiếc.

Không cần phải từ chối trong hạn bảy tám ngày trước, miễn ta thực tình là được rồi.

Khách ăn phải đến trước giờ ăn chừng mươi phút, không bao giờ được đến trễ.

Chủ nhà phải có mặt ở phòng khách để tiếp khách. Phòng khách và phòng ăn phải thu xếp cho gọn ghẽ, các thứ dùng để tiếp khách phải chủ tính cho dù, khi tiếp khách ta không còn phải để tâm đến việc đó.

### Y-phục

Khách ăn phải vận y phục buổi chiều: đàn ông mặc smoking (1), hay habit (2) nếu dự những tiệc lớn; những bữa ăn thân mật, không long trọng, ta có thể vận quần áo thường buổi chiều, nhưng cho gọn gàng sạch sẽ. Đàn bà mặc quần áo lịch sự và nên trang sức những nữ trang quý giá của mình. Song nhiều khi phải lượng đoán những khách ta có thể gặp được ở bữa tiệc mà an mặc cho khỏi «này» hẳn ta ra ngoài, cho người bắt buộc phải chú ý tới bộ cánh của ta.

(Còn nữa)

Lược dịch theo *Règle du Savoir vivre* của Baronne Staffe

1-2) Xem N.N. số 33, 34 mục Xã-giao

## CON ĐƯỜNG HẠNH PHÚC

### LÒNG YÊU MÌNH

(Líp theo)

**N**GƯỜI nào tự thấy mình không horizon được người, và muốn có thì phải luyện tập, phải nói, phải làm và bao giờ cũng coi như mình đã hơn hết cả mọi người rồi.

Các công việc làm ra từ tinh thần hoàn toàn thân thể của mình đó.

Cái gì của mình cũng phải biết bảo trọng: quần áo, đồ dùng đều phải xếp đặt thứ tự, gọn gàng, cẩn thận. Phải tin chắc chắn rằng mình có phẩm cách cao quý, minh mẫn và khỏe mạnh. Làm việc gì cũng phải tập có thứ tự, không ai dám ngó đến mình. Tinh thần, tư cách của mình, người ta chưa biết tới, nhưng bao giờ cũng phải coi mình là một người danh giá. Đường mòn mai hay chỉ trich chua cay ai bao giờ.

Phải suy nghĩ, nhớ đến những câu có ý nghĩa này: thẳng thắn, thật thà, cao thượng, công bằng, nhân cách, cho tới khi lòng mình cảm nhiệm, thấu đáo được rằng mình đã dâng dù các điều tinh hay áy.

Đừng bao giờ thoát ra những câu chán nản, phả hơi như «tôi yêu hèn quá», «tôi chả có giá trị gì», «tôi là một hạng người lầm thường». Trái lại, phải nói to như lòng mình dâng lên: «tôi khỏe mạnh, can đảm là thường», «tôi là người quan trọng».

Người nào muốn mở mang, lấn tới mãi dồn là người có giá trị; phải tự tin mình nếu muốn cho người khác cũng tin theo. Tự tin rằng mình rắn rồi, dám dang tíc là mình đã rắn rồi dám dang rồi đây. Phải hết sức trông cậy vào sức mình, từ giọng nói mạnh dạn cho lời líp phán đoán, lòng quả quyết.

Phải nhận rằng mình là một người khác thường, vì những việc mình đã làm, những lời mình đã nói ra đều là của một người xuất chúng.

Mặc những lời bán tán của mọi người; họ khen cũng thế, mà nhất là họ «chê bai», chỉ trich lại càng nên lanh dam. Minh lý biết mình là đủ rồi.

Phải nhận rằng phần nhiều là bọn bá lực.

Muốn biết rõ mình có nhân cách cao xa hơn người không thì phải xét kỹ luôn rằng họ làm là vì lòng ham lam, vì dục vọng, còn mình làm việc gì cũng xét đoán phân minh, và việc mình làm đó là công việc ích lợi cho người.

Ăn uống quá sức chứa của mình rồi đầy bụng, bực rọc, tức tối, quần áo xốc xếch, ngực rộn rả, nói những câu thô bỉ. Hạng ấy là người không biết lo xa, biết xét mình. Họ hồn hập kém, vì anh, anh biết phản biện từng công việc, từng lời nói, với lại anh làm việc có phương pháp, có chương trình.

Nên sống như đời của một người hiền triết. Họ không bao giờ thay đổi bao giờ. Lương tâm họ rất bình tĩnh giản dị.

Nên trồng rõ mục đích của họ rõ ràng do đà già nua, thông thâm lâm lời dì. Bao giờ cũng giữ một mục lông lẹ, vững vàng, tin chắc người thành công. Phải nhớ luôn rằng sức dân du (tự kỷ am thỉ) là cải rẽ để luyện tập, mở mang lòng dạ, trí não của mình.

Và chính mình, không gì bằng hằng ngày, dần dà lòng mình với những câu này:

— «Tôi cảm thấy tôi là người có nhân cách: chân thật, trung hậu, bình tĩnh. Tôi cảm hóa, giải dẩn được mọi người, tư tưởng tôi vì thế rộng rãi, cảng ngây tư cách tôi càng cao quý. Tôi có thể sẵn sàng được các công việc và biết tự trị. Tôi sống để làm các công việc vĩ đại, và bẩm sinh đã có tinh linh cao thượng, thiêng liêng. Những công ơn của cha mẹ, của lao hóa, tôi phải hằng ngày luyện tập rèn đức để tri tôi thêm mở mang, lòng tôi thêm quảng đại. Với xã hội, tôi là người có ảnh hưởng sâu xa. Những tiếng than phiền, khuyên nhủ của lương tâm, tôi hiểu biết rất man. Lời nói của tôi tức là lòng da của tôi, tôi tin làm. Với mọi người, tôi có thể lực hơn, vì tôi mạnh mẽ. Làm việc hay nói, tôi đều bình tĩnh, thản nhiên; vì tôi bao giờ cũng có thái độ mởi người không xao xiển, sợ hãi. Vì tinh thần tôi trong sạch, nên tôi làm việc gì cũng tốt đẹp, vẻ vang để làm gương. Khi đã nghĩ xong việc gì và chất vấn lương tâm rồi, tôi quả quyết làm ngay. Từ cách đi đứng, điệu bộ, cử chỉ, giọng nói, ăn mặc, tôi đều để ý đến. Tôi tự trọng thì mọi người phải kính trọng tôi. Lúc nào tôi cũng khỏe mạnh vững bền và háng hái. Tôi chỉ làm một việc ích thối. Tôi là một người có giá trị, vì tôi dù các nghị lực: quả quyết, rộng lượng, trát lự và suy xét thấu đáo. Bao giờ tôi cũng chỉ muốn làm lợi cho người, và không bao giờ trái quyền của kẻ khác. Tôi muốn mọi người lấy tôi làm khuôn mẫu; nịnh hót, ca tụng, hay chỉ trich, tôi không cần. Tôi chỉ biết lòng thẳng thắn của tôi thôi. Tôi vui sướng, bằng lòng với tôi làm, vì mọi ngày tôi đều làm việc ích lợi hơn, công bằng hơn. Bạn chỉ trich tôi là những bạn nào? Bạn không biết xét mình, ngóng chờ, ăn nói thô bỉ, nịnh hót. Họ là hàng không giá trị gì. Tôi là một người hiền, không biết gì đến các sự rồng bão cản trở cả. Tôi thích biết những sự làm lối và lúc nào cũng can đảm để sửa chữa.

Bao giờ tôi cũng đi thẳng thắn để lời nực đích.

Dịch theo V. Pauchet

## CẦU Ô

— Trẻ tuổi, đã học qua bốn năm bạn thành chung, muốn tìm một chỗ dạy học ở tư gia, bắt cứ vào giờ nào.

Hội M.Tảo, 5 Impasse Bourrin, Hanoi

— Có bằng D. E. P. S. F. I., đừng dân và am hiểu khoa sự phạm (có nhiều chứng chỉ tốt bảo đảm), muốn tìm một chỗ dạy học ở Hanoi, mỗi ngày vài giờ.

Hội M. Thiện, 16 Phạm-phú-Thúy (trên gác) Hanoi





## GẠO VÀ ĐỒ ĂN

**N**GUỜI nội trợ giỏi cũng phải là người đầu bếp khéo. Mà người đầu bếp khéo, trước hết là người đã hết sức tìm tòi các món ăn ngon và bồ đề... (nói về mặt thực tế) nuôi sống gia đình.

Trong khi ông chồng đi làm mệt nhọc, mấy đứa con đi học vất vả về nhà, nếu được ăn bữa cơm ngon lành, nóng sốt và các món ăn bồ dường thì còn gì hơn nữa.

Điều đó chẳng cần phải suy nghĩ lắm mới hiểu.

Vì thế, ta cần phải biết tính chất gạo và biết nên ăn thứ gạo nào có nhiều chất bột hơn.

Gạo có hai phần: phần bột ngoài và phần lõi. Khi gạo say sạch chau rồi, phần bột ngoài còn dinh nhiều cảm chưa bị dã nát ra, nếu ta ăn ngay thứ gạo ấy thì sẽ được khỏe mạnh; vì có những chất đậm, chất béo và các chất khoáng vật bao phủ cả ở phần bột ngoài hột gạo hơn là phần lõi trong. Phần lõi chỉ có một thứ bột, rất ít chất bột dường cho thân thể.

Ta lại nên để ý đến đồ ăn. Lúc nào cũng phải có món ăn tươi bồ và ngon lành.

Rau, đậu, củ cải, v.v... đều là những món ăn dễ tiêu và có nhiều sinh tố (vitamine). Ta nên để là món ăn rất cần, bữa cơm nào cũng phải có những món ăn bằng rau, đậu. Nhất là về bữa cơm chiều, ta nên ăn nhiều rau hơn thịt.

Cá cũng là một món ăn có nhiều chất bồi và dễ tiêu hóa.

Không nên ăn nhiều thịt mỡ, vì mỡ ít máu và có nhiều chất nhớt. Ăn nó vào nhót quá, có khi dạ dày chia kip nghiêm nhở các món ăn khác đã bị nó làm tiêu di rời.

Thịt bò bồ hơn thịt lợn. Song nên ăn nóng.

Phải tránh dừng làm cơm sớm trước giờ người nhà đi làm về lâu quãng, rồi cứ để phần trong lồng bàn. Thức ăn người lạnh, hâm đi hâm lại bao giờ cũng mất ngon. Cũng không nên mua các thứ đồ ăn làm sẵn treo lủng lẳng ở hiệu như thịt quay, xá xíu... Những món ăn ấy có một thứ «gia vị» chắc chắn là những bụi cát và nhiều lớp vi trùng bay ngoài phổ đến bám vào.

Bao giờ cũng phải làm cơm cho đúng giờ và phải để ý lựa chọn các món ăn tươi ngon, và có chất bồi.

Làm đồ ăn khéo, giòn bữa cơm ngon, thực vậy, cũng là gây một phần hạnh phúc cho gia đình.

Bà Văn-Đài

### MỘT NỮ SĨ CÓ LÒNG TỐT

**B**À VICKY BAUM, tác giả quyền «Grand Hôtel» và «Lac aux dames» — là những truyện được rất nhiều người hoan nghênh — đến chơi Paris. Bà là một người hay thích đi ngao du... Khi bà đi Paris, có nói trước cho các bạn đồng sỹ ở Paris biết để bà gặp mặt.

Nhà nữ sĩ rất khiêm tốn. Khi người ta khen bà — vì nay bà là một trong các người viết truyện được các nước ngoài dịch sách — bà chỉ mỉm cười nói khẽ :

— Vâng, truyện tôi viết được dịch sang tiếng Nga, tiếng Nhật, tiếng Hòa-lan, tiếng Ý, tôi rất lấy làm sung sướng... Nhưng sự làm cho tôi vui lòng nhất là khi tôi biết rằng truyện «Grand hôtel» có dịch ra văn Braille...

Sách văn Braille là một thứ sách cho những người mù đọc. Bà Vick Baum thật có lòng tốt, bà cảm động vì truyện bà viết làm cho cả những người mù cũng được xem.

(Eve) Bich-Dương dịch

### NUỚC HOA NGUYÊN CHẤT HIỆU CON VOI



PHUC - LOI  
N. 1. - Avenue Paul Doumer, N. 1. - Haiphong

TCHI-LONG  
THIEN-THANH  
QUAN-HUNG-LONG  
PHUC-THINH  
QUANG-HUNG-LONG  
DONG-XUAN  
PHAM-HA-HUYEN

66, Rue des Paniers à Hanov  
Phố Khách à Nam-Định  
Rue Sarraut à Vientiane  
Rue Paul Bert à Hué  
Marché à Tourane  
Rue Gia-Long à Quinhon  
36, Rue Sabourain à Saigon

## TRẺ THƠ

**T**RẺ CON TA không được chiều chuộng, không được đê ý tới. Những ý muốn của chúng không không được thỏa mãn. Chẳng những thế, người ta còn bắt chúng tập tành, tiềm nhiệm những đức tính lè lối, phép tắc của người lớn. Người ta không công nhận chúng là trẻ con, có những cái vui thích sung sướng của trẻ con hợp với trình độ chúng. Người ta cứ mãi lo về tương lai cho chúng (chỉ sợ những của ranh) ấy sẽ không trả nên các cu dũng dấn, trang nghiêm, đạo mạo: những đức tính của một người Annam đặc) mà không săn sóc đến cái hiện tại đáng lẽ vui tươi trong sáng của chúng.

Người ta bỏ cái hiện tại chắc chắn ấy để tìm cái tương lai bấp bênh.

Người ta bắt chúng phải khô sör (trong khi rèn tập vào khuôn phép) bây giờ, để mong kiến thiết cho chúng một tương lai không chắc rực rỡ, nhưng xuôi.

Người ta bắt cái tuổi vui tươi ấy phải đi qua những cơn đau nại, những tiếng khóc, những hình phạt.

Với những người «không thèm đêm xia đến cái hiện tại chẳng ra gì (bao giờ cũng vậy), và rất kiên tâm theo đuổi cái tương lai mịt mù hằng chay trước mắt ta, tôi xin giới thiệu mấy giọng nói của J. J. Rousseau :

«Hồi các bậc làm cha mẹ, các ngài nên có nhân đạo một chút. Đó là bốn phận đầu tiên của các ngài. Trong các trường hợp, với mọi bậc tuổi, với tất cả những thứ gì không ngoài nhân loại, các ngài đều nên có nhân đạo. Còn cái khôn ngoan nào, đối với các ngài, ngoài nhân đạo nữa! Các ngài nên trai men trẻ thơ; hãy sán só đến trò chơi, ý muốn và cái bản tính hồn nhiên đáng yêu của chúng. Có ai trong các ngài, không dõi khi nhớ tiếc cái thời thơ ấu mà nụ cười thường luân luân tươi nở trên môi, mà tâm hồn luân luân bình tĩnh? Thế thì tại sao các ngài lại muốn ngăn đoán những trẻ thơ thanh khiết ấy vui hưởng một quãng thời gian ngắn ngủi, một cửa báu rất quý giá mà chúng không sao tận hưởng được? Tại sao các ngài lại muốn chất chứa vị cay đắng, nỗi khổ đau vào thời niên ấu chóng qua và sẽ không trở lại với chúng cùng như đã không trở lại với các ngài ngày nay?

Hồi các người làm cha, các ngài có biết lú nào thắn chết dem con các ngài đi? Vậy đừng tìm sẵn những tiếc thương lúc ấy, mà bây giờ thì nô giẽ bỏ chút thi giờ tạo hóa ban cho chúng; hé chúng đã có thể cảm thấy cái vui sống, hãy làm cho chúng vui hưởng đi; hãy làm cho chúng, nếu trong một vài giờ số mệnh có khát khao bắt chúng chết, sẽ không ăn hán rắng chưa được nếm vị trần gian.

LINH-TÂM

## ĐÀN BÀ BỊ KHINH RÈ

**P**HẦN NHIỀU nước nào cũng vây số đàn bà bao giờ cũng nhiều hơn số đàn ông; nhưng ở bên Ấn-độ thì lại trái hẳn: «phái khoe» lại nhiều hơn «phái yếu». Sự chẳng xứng hợp đó, bởi đâu mà ra? Phải chăng bởi cái tục những người đàn bà nào góai khi người ta thiêu hài cốt, chòng cưng phải nhảy vào đống lửa để chết theo? Hẳn không! vì tục ấy dân chúng bỏ đi lâu rồi. Báo Revue Scientifique có nói rằng: «Chính ra hai phái có phái nào bị chết nhiều từ thừa nhô đâu. Người ta chăm nom trẻ con trai cẩn thận thế nào thì đối với trẻ con gái cũng thế. Điều chứng thực cho ta là số con trai lên 5 tuổi số ít hơn là con gái cung tuổi ấy. Duy lúc trẻ con lên quá 5 tuổi thì sự chăm nom cho hai phái có phần thiên lệch! từ người cha cho chí người mẹ cũng vậy! một đứa con gái có ốm chẳng, bố mẹ nó sẽ bỏ mặc, trừ phi quá lâm, lúc sắp chết họa hoắn mới đi mời thầy thuốc về. Vì thế số con gái từ 10 đến 15 tuổi có 15.200.000 mà số con trai nhũng: 18.500.000 đứa. Lâm nơi sự so sánh còn cách nhau xa hơn nữa... Đàn bà bao giờ cũng phải làm những công việc rất nặng nhọc có hại cho sức khỏe — Tiêu pha ăn mặc phải ít hơn người chồng rất nhiều — Những nhà bác-sĩ nào mà mờ bệnh viện chữa riêng đàn bà, con gái thì bị ế cả nám, vì thế ai cũng sợ. Sự khinh rẻ đàn bà, đối với trong nước như thế là thường, như ở Punjab, số đàn bà cũng chỉ có 10.873 000 người mà số đàn ông nhũng 13.315.000 người.»

Tình cảnh ấy có đáng cho ta suy nghĩ về số phận đàn bà nước ta không?

Ecole de la vie 1919



Một nữ trình thám đi trình thám nhà trình thám.

## LỜI ĐÀN BÀ

### Suy nghĩ

MỘT con gió lo âu thổi qua những ngày giờ hỗn loạn trong thời thế này. Chị em chúng ta đang qua những hồi ngã ngai. Cái nếp cũ của gia đình không đủ làm mực thước cho tâm hồn trẻ mới, mà đường sống của người mới chưa đủ quang sáng, phảng phui cho mình vững trí noi theo.

NGƯỜI thiếu nữ ngày nay bước lên, mặt băn khoăn tim lấy những cái biến chỉ dẫn mà không thấy. Vậy ta phải quyết định. Ta phải trông ở ta. Hạnh phúc không sẵn có thì phải tự tạo lấy cho mình có. Trên đường đời mờ ám, phải tự vạch lối đi.

NHỮNG vẫn hỏi khó khăn là những thời cơ suy đục những trí não thông minh này ra nhiều ý khôn khéo. Cũng như ngày nguy biến, trong nước thường đột nhiên xuất hiện ra những bậc anh tài. Bỏ hồn thành một định lệ thiên nhiên rồi. Tại sao chị, tôi, hay cô bạn làng giêng lại ở ngoài cái định lệ ấy?

PHẢI, tại sao nhỉ? Nhưng một vài bạn có lẽ đang mỉm cười mai mỉa mà cho câu hỏi của tôi là do tâm trạng người kiêu kỳ. Không đâu. Ta phải có những mong tưởng rất lớn lao để cho một phần trăm sự thành hiệu cũng có thể giúp ta được sung sướng.

Mây Đào



## HƯỚNG ĐẠO, MỘT PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC HOÀN TOÀN

**S**ÁU NĂM về trước, lúc chủ nghĩa Hướng đạo mới nhập cảng vào nước ta, công chúng còn bỡ ngỡ, chưa hiểu những người mặc quần cự xanh, áo sơ mi vàng và đội mũ rộng lấp lánh người gi: linh, nhân viên hội thi thể thao hay « cua rơ » xe đạp?

Nhưng từ bấy đến nay Hướng đạo đã được một quãng đường khá dài. Dần dần, tinh thần cũng có đoàn hướng đạo, xa xôi như Cao-bằng, Lạng-sơn, gần gũi như Ninh-bình, Phủ-lý. Ở miền Trung và miền Nam cũng vậy, phong trào hướng đạo ngày một lan rộng, những người yêu hướng đạo, giúp đỡ hướng đạo và nhập đoàn hướng đạo càng ngày càng đông.

Tuy số đoàn sinh Việt-Nam, đối với các nước khác, chỉ là một hạt bụi trước đồng cát lớn, nhưng chúng ta có thể tin rằng Hướng đạo Việt-nam có một tương lai tốt đẹp, dù gặp nhiều sự trở ngại, khó khăn.

Là vì hướng đạo là một phương pháp giáo dục hoàn toàn, cần thiết cho thiếu niên. Các nước văn minh bên Âu-Mỹ đều công nhận như thế và các nhà đương chức đều hết sức bảo trợ cho đoàn hướng đạo.

Ở nước ta, bao nhiêu sự khó khăn lúc đầu đã dần dần mất bớt như sự ngờ vực của chính-phủ và của phu huynh đoàn sinh, tinh do dự của phần đông anh em bạn trai.

Gần đây, các ông giám đốc nhà Học chính như ông Bérict Debat ở miền Bắc, ông Taboulet ở miền Nam đều chú ý đến đoàn hướng đạo. Vì thế ở Bắc chúng ta đã được thấy một tờ thông tin của nhà học chính gửi đi khắp nơi để điều tra những sự ích lợi của đoàn hướng đạo đối với học sinh, và hỏi những cách thức phải làm để cho hướng đạo chóng được lan rộng trong các nhà trường.

Không những thế, ông toàn quyền Brévié vừa ở Pháp sang cũng hứa sẽ trợ cấp cho hướng đạo Đồng-dương một số tiền lớn và đỡ đầu cho những công cuộc hướng đạo ở đây.

Vậy hướng đạo có những công dụng gì mà được chính phủ và nhà đương chức bảo trợ như thế?

Hướng đạo chỉ là một phương pháp giáo dục để phụ thuộc vào học đường giáo dục và gia đình giáo dục, nhưng một phương pháp giáo dục có nhiều hiệu quả đối với các trẻ em.

vật, tự lập, lúc nào cũng yêu đời, làm việc cho người khác cũng như làm việc cho mình, một bợn thiếu niên khuôn mẫu, tương lai của cả một dân tộc.

Một phương pháp giáo dục hoàn toàn như hướng đạo, bồn phận chúng ta là phả cõi đồng cho nó không được lan rộng khắp nơi hàng cùng ngõ hẻm, từ thành thị đến thôn quê.

Công việc ấy là công việc chung của anh em bạn trai nặng lòng với sự tiến hóa của nòi giống, và nhất là công việc của tất cả anh em chị em trong giáo giới, những người có trách nhiệm đào tạo cho nước nhà một đoàn hậu tiến nhanh nhẹn, tháo vát, mạnh mẽ, hào hiệp, để trở nên những người dân kiều mẫu, hoàn toàn.

Phạm-vân-Binh

○  
Cuộc họp bạn của anh em chị em hướng đạo miền Bắc tại Hà Đông

Hàng năm, anh em chị em hướng đạo miền Bắc họp nhau một lần ở một tỉnh để có dịp gặp nhau, tổ tinh thần và thử xem trình độ hướng đạo đã đến何处 nào. Năm nay sẽ họp ở Hà Đông, trên bãi thi đấu, trong kỳ lễ Pâques : 27, 28 Mars. Vậy anh em chị em bạn trai Hà Thành và các nơi, ai muốn xem cách sinh hoạt của hướng đạo, thử vui và tinh bảnh hưu của hướng đạo, xin đến thăm trại hướng đạo Hà Đông trong kỳ lễ Pâques này.

P.V.B.

### Hai cặp đẻ sinh đôi ở Grochuitza



**D**ÂN thành phố Yugoslav Grochuitza vừa ở trong con kinh khủng vì họ thấy cùng trong một nhà hai chị em sinh đôi cùng lấy chồng một ngày, vừa mới đẻ hai cặp sinh đôi nữa cũng cùng trong một giờ, nhưng cái « ca » này lạ hơn là mỗi bên đều sinh một đứa trai và một đứa gái.

Dân ở quanh miền ấy thấy sự giống nhau như thế cho là một điềm lạ, họ đều là những người cùn dì-doan, cho thế là một điềm lành cùn trời đất.

Neuf Freie Presse

## ÉTÉ 1937

Xin hỏi ở hiệu may của  
ngài các mẫu hàng

## TAN-MY

3 Place Négrier — HANOI

để so sánh hàng đẹp và giá phải chăng



Cái đời tốt đẹp giả dối, cái tiết hạnh ô trọc của một người dân bà trè tuổi ở xã hội Annam.

Bán hết nghìn thứ ba

VÉ - SINH

MÃY ĐIỀU NÊN

BIỆT VỀ PHÉP...

HÌ MŨI



HEO LỜI mây  
nhà y học có  
tiếng thường  
nói, phần nhiều  
người chúng  
ta không biết  
hì mũi cho  
phải dường. Ta

ăn cái khăn mũi-xoa vào hai  
lỗ mũi, ta hít vào dâng mõm  
một ít không khí dễ dàng, rồi  
ta xi hơi ra dâng mũi một tiếng  
yếu hay mạnh tùy theo cái số đờm  
mũi trong ấy ít hay nhiều. Rồi nếu  
còn, ta còn làm thế lần thứ hai,  
lần thứ ba. Nhưng công việc ta  
đứng trường chỉ dễ dàng có thể.

Cái lối hì mũi ấy có thề làm cho  
ta mắc nhiều chứng bệnh mà ta  
không ngờ đến: đau tai, sưng mũi,  
v.v... Lúc ta thở mạnh hơi ra mà  
ngón tay cầm mũi-xoa lại bịt chặt  
tay hai lỗ mũi, thi hơi không thoát  
được, từ tắc trong đó và dồn vào  
mũi, vào cuống họng, và đến tận  
màng tai. Nguy hiểm là ở đó.

Những người biết hì mũi cho  
phải phép là những người lính  
thủy bên tây. Từ lâu, họ vẫn bịt  
lỗ mũi lại và xi cho mũi bắn ra ở  
cái lỗ láng giềng. Đó là một cách  
khôn ngoan. Nhưng đó lại là một  
cách không sạch sẽ. Ta có theo  
là chỉ theo cái phần... lý luận của  
nó, nghĩa là ta không nên bịt hai lỗ  
cùng một lúc để xì mũi bao giờ. Ta  
phải làm giống như bọn lính thủy  
nội trên kia, nhưng dùng làm thế  
bằng tay trần: mũi-xoa là vật rất  
tiện đe che dày những cái không  
dẹp mắt.

Đó là về phương diện vệ sinh.

Về phương diện... xã giao, tưởng  
cũng nên nói thêm đôi câu này: dù  
cái mũi-xoa của ông bằng lụa đắt  
tiền cũng không nên để cho người  
ta chú ý đến. Cái cử chỉ đưa khăn  
lên trước mũi phải là cử chỉ rất  
kin đáo, và nên coi là một việc bất  
đắc dĩ phải làm. Vày có nhiên ông  
không nên hì mũi ở giữa chỗ  
đông người, nhất là ở những nhà  
chiếu bóng, trong buổi diễn kịch,  
diễn thuyết hay cuộc hòa nhạc.  
Tiếng hì mũi không phải là một  
diệu thanh tao lắm đâu.

#### Trừ rệp

MỘT cách trừ rệp và hết cả  
trứng rệp rất đơn giản và  
dung dị, không tốn hại gì đến gỗ,  
là bôi dầu thông (essence téreben-  
tine). Dùng bút lông tuynết cúng  
quét dầu vào những khe ghép rệp  
có thể chui được; lùa bút cho dầu  
thấm vào hết các khe. Rệp sẽ chết  
và trứng rệp sẽ ung hết.

(Petit Parisien)

# luợm lặt

## Muốn miễn tiền thuế

**C**ÁC BẠN có muốn đóng thuế mà khỏi  
phải trả tiền không?

Không có gì giàn di hơn: chỉ việc giết  
ít phiếu chuột thôi.

Truyện thật chứ không phải truyện trò  
đua đầu. Nhưng khác hơn là việc này  
xảy ra ở Bombay.

Những con vật gặm này tân hai đến  
mùa màng và nhất là các hạt giống leo  
bị chúng phá nguy hiểm lắm; vì vậy  
hội đồng vệ sinh và canh nông ở hạt ấy  
ra một cái lệnh: ai giết được nhiều  
chuột (tùy theo số định) thì sẽ được miễn  
thuế tiền.

Thật là một phương pháp có ích lợi cho  
tất cả mọi người.

(Paris Soir)

## Đi trên lụa

**L**ÚA, ngày xưa với ông cha mình là một  
thứ trang sức hiếm có, bây giờ thành  
một thứ hàng hóa đâu đâu cũng thấy.

Lại mới đây, ở các công xưởng của  
người Nhật, họ đương thí nghiệm dùng  
lụa đóng để giấy. Hình như kết quả được  
mỹ mãn lắm vì lụa bền, chắc hơn da và  
cao-xu nhiều; và lại, để giấy bằng lụa  
thì đe dọa rất là êm dịu, bọn tài tử về  
nghe « tröm, cắp » hẳn là bằng lòng lắm.

Làm để giấy bằng lụa, người Nhật có  
thể cạnh tranh cướp mối hàng của Nga  
và Mỹ, vì hai nước này sản xuất da và  
cao-xu rất nhiều.

(Paris Soir)

## Cái hôn

**H**ỘI đề phản đối việc hôn đã giải tán.  
Hội này thành lập ở Vienne, tất cả  
có 5.000 hội viên, họ tuyên truyền, boat  
đóng kịch liệt ở Áo để cấm sự hôn hít,  
vì theo họ, hôn không những trái luân

lý, đạo đức mà còn không hợp vệ sinh  
nữa.

Nhung rủi thay, mới rồi bệnh cúm  
truyền nhiễm hết cả cho các hội viên, lại  
còn lan tràn khắp trong nước, làm cho  
mọi người đều bất mãn về cái lối dẽ  
phòng vệ sinh rởm của họ.

Đứng trước tình cảnh và dư luận dèm  
pha của công chúng, cô chủ tịch của hội  
là Fraoulin Anna Maria Klemmer phải  
tuyên bố giải phóng các hội viên và bỏ  
hết các lời thề chung thành từ trước.

## Quảng cáo lối... Mỹ

**N**ỮA ĐÈM, hai vợ chồng nhà giàu kia  
bi đường dây bởi sự hồn đòn, và rất  
đỗi kinh khủng khi thấy một bọn người  
đeo mặt nạ hung hăng qua cửa sổ,  
và chia cả súng lục vào mình. Nhưng hai  
vợ chồng nhà ấy ngạc nhiên xiết bao  
khi thấy bọn hung đồ không nát nát:

« Muốn sống thì bỏ tiền ra! », mà chỉ  
cung kính thưa: « Thưa ông bà, chúng  
tôi là nhân viên của Maison Gabriel  
South and Co 4th Avenue, nhà chế  
tạo ra thứ máy chấn circa số rất tài tình;  
nhà nào dùng một bộ máy của công ty  
chúng tôi là không phải lo đến trộm,  
cướp nữa. Máy hôm trước, người đại  
liêu của công ty chúng tôi có đến thăm  
ông bà và mời ông bà mua giúp cho  
một bộ, nhưng ông bà từ chối. Chúng  
tôi hành động thế này cốt để ông bà rõ  
là ông bà sẽ gặp tai nạn, nếu ông bà  
không chịu dùng bộ máy của công ty  
chúng tôi chế ra ».

## Một lối quảng cáo thần hiệu

**C**ÁI LỐI quảng cáo « gat gamp » này  
lại ở bên Mỹ nữa, nhưng nó buồn  
cười hơn

## Tại 30 Đường Thành Hanoi

N° 30, Rue de la Citadelle Télephone 326

PHÒNG KHÁM BỆNH Bác-sĩ

# CAO - XUÂN - CẨM

TỐT NGHIỆP TẠI ĐẠI HỌC ĐƯỜNG PARIS  
NGUYỄN TRUNG KỲ BỆNH VIỆN QUẢN ĐỐC

Hoa liều bệnh, Nội thương chứng

Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ. Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ

CĂN KÍP MỜI VỀ NHÀ LÚC NÀO CŨNG ĐƯỢC

Ở Chicago, có một ông già bước lên  
một cái ô tô nhỏ, người lúc nào cũng dở  
dẫn như điếc, vì ông ta lại mặc vào vành  
tai một cái ống nghe nữa. Bên cạnh có  
một cô con gái xinh xắn dẽ rất ông ta.

Khi hai ông cháu đã chêm chệch ngồi vào  
trong xe rồi, đứa cháu nhỏ bên cui xát  
vào ông già và nói rất to :

— Ông ơi, có định mua mù-tạc Doublezède không?

Nhung ông cụ hình như không hiểu gì  
cả, con bé lại hét to tương mãi lên câu  
nữa. Rấy giờ ông cụ mới gục gác  
đầu, ồm ồm hỏi :

— Doublezède ấy à? mà làm sao lại  
mù-tạc Doublezède?

— Là vì thứ ấy tốt hơn hết cả mọi thứ  
trong thế giới.

Ông cụ bừng mắt lên :

— Mả ô đâu có mới được chứ?

— Ở các nhà bán tạp hóa to ấy.

Ông cụ há hốc miệng ra và ngạc nhiên,  
còn con bé thì làm bộ bức minh thất vọng  
lâm, và cố ý để hành khách trong xe  
biết rằng tiếng la hét của cô không thể  
lọt qua lỗ tai điếc của ông cụ được. Lê  
tất nhiên là trong bọn phải có người  
giúp hộ con bé và gân cò như ễn ương  
quát tướng lên :

— Mù-tạc Doublezède, ngon nhất thế  
giới, bán ở các cửa hàng tạp hóa. Ông  
cụ đã hiểu chưa?

Ông già « điếc » bấy giờ mới mỉm  
cười cảm ơn.

Hai ông cháu lại xuống xe và đợi chuyển  
xe khác để nhắc lại những khẩu hiệu  
quảng cáo ấy.

(Miroir du Monde)

## CÁC BẠN PHỤ - NỮ HÃY ĐỌC MÃY HÀNG DƯỚI ĐÂY

1) Giải nhất cuộc thi giày, áo Phụ-nữ tại Hội Chợ Hanoi 1936-1937  
về nhà Quản-Chúa.

2) Với mấy trăm gian hàng, Quản-Chúa là một trong năm nhà đã  
được báo Ngày Nay lấy công làm  
khen cách trưng bày có Mỹ-Thuật  
nhất Hội-Chợ.

3) Họa-sĩ Lemur, một nhà chuyên  
môn về vấn đề Phụ-Nữ, đã giới  
thiệu nhiều bạn gái đến may áo  
và đóng giày giúp Quản-Chúa.

4) Trong gian hàng Quản-Chúa, hai  
hoa-sĩ Tô-ngthę-Vân và Lê-Phồ  
đã khen « C'est parfait » tức là  
« hàng làm đẹp, cách bày khéo ».

5) Cô Năm-Phi chúa trong nghề  
hát Cải-Lương-Nam-kỳ đã đóng  
giày Mules và Sandales tại Quản-Chúa.

6) Mme Lê-dinh-Quy đã may áo và  
đóng giày Quản-Chúa để sắm  
kịch Tình-Hoa diễn tại nhà Hát  
Tây Hanoi tối 13 Mars 1937. Hàng  
tốt, kiều dẹp, cách làm khéo,  
kinh mời các bạn Phụ-Nữ.

Q U A N C H U A  
N



Giày, vิ, áo Phụ-nữ  
59 Hàng Ngang — HANOI

# GÓP Ý KIẾN VỀ ÁNH-SÁNG



Của anh em hướng  
đạo Hai-phòng

**C**HÚ BÍCH hội Ánh Sáng là reo một chút nồng mới vào những nhà tối tăm. Công việc ấy phải đi đôi với việc nâng cao dân trí để cho bọn lao khò không những có nơi ăn nằm sạch sẽ, còn biết cách theo các điều vệ sinh thông thường nữa.

Hiếm một nơi, số trường học mà dân nghèo theo được, lại rất ít. Vả chăng, đám dân quê và thợ thuyền, cặm cụi trên ruộng sáu, trong bụi khói, từ sáng đến tối, không một lúc nào mắt mặt, còn mong gì học nữa. Đối với cách sinh hoạt khó khăn và một trình độ tri thức thấp kém như thế, chúng tôi tưởng hội Ánh Sáng nên kịp thực hành một chương trình giáo hóa dì ngang với việc lập nhà cửa. Ta không thể quên được lời nói của Danton: « Sau miếng bánh, việc học là sự cần nhất cho người ta » (Après le pain, l'instruction est le premier besoin de l'homme).

Vậy việc lập những lớp học buổi tối cho dân nghèo, tưởng cũng là một vấn đề quan trọng, cần thiết có thể thực hành được một khi những căn nhà Ánh Sáng làm xong.

Anh em chúng tôi sẵn sàng giúp hội về việc dạy học nếu những căn nhà ấy sen lẩn một vài lớp dành riêng cho dân nghèo.

**C**ủa ông  
Nguyễn-ngọc-Chung

**T**RƯỚC tôi đã góp chút ý kiến về việc lập hội Ánh Sáng, nay tôi xin ông cho tôi nhập hội.

## Trà lời chung các bạn đã biên tên vào hội « Anh Sáng »

Chúng tôi lấy làm cảm động nhận được rất nhiều thư các bạn ở Trung, Nam, Bắc gửi về hưởng ứng, khuyến khích và biến tên vào hội Ánh Sáng. Đó là một triệu chứng đáng mừng cho tương lai hội, vì chúng tôi tin rằng lúc này là lúc chúng ta cần hợp sức lại để làm những công cuộc xã hội, có tính cách cẩn yếu hơn tất cả những công cuộc khác.

Những bạn hưởng ứng với chúng tôi tất cung nghĩ như thế.

Trong những bức thư của nhiều bạn gửi đến có hỏi điều lệ hội để có động cho hội. Vậy chúng tôi xin trả lời chung ở đây.

Hiện nay, điều lệ hội đã thảo xong rồi, chỉ nay mai Uỷ ban tạm thời sẽ họp để duyệt lại và gửi lên phủ toàn quyền xin phép.

Xin nói trước rằng số hội viên không có hạn định và không phân biệt nam, nữ, chủng tộc. Người nước nào có lòng sốt sắng với hội, biến tên nhập hội, hội đều hoan nghênh hết cả.

Khi nào được phép, chúng tôi sẽ công bố và đăng điều lệ lên báo chí để các bạn cùng biết.

Xin các bạn hãy nán đợi. Ngày chúng ta được làm việc chung với nhau chắc không xa gi.

Thay mặt Uỷ ban tạm thời hội Ánh Sáng.

HOÀNG-NHƯ-TIẾP

Ở trong này, tôi đã đi cõi động, nhiều người thuận vào; nhưng các ông ấy còn phản vân chưa biết điều lệ ra sao, vậy xin ông kíp gửi cho tôi quyền điều lệ. Chúng tôi muốn lập « chi nhánh » ở trong này, thì nhờ ông về việc giấy tờ xin phép nhà nước hộ. Nếu thành được chi nhánh, chúng tôi sẽ tổ chức cuộc hát đè lấy tiền lập nhà hội Ánh Sáng; ở trong này đất của thành phố

còn nhiều, nếu dựng nhà thì có thể xin được, có thể lập được mươi căn nhà ở trong thành phố và có người thuê ở ngay. Như vậy có lợi cho hội lắm. Xin ông sốt sắng ngay về việc lập chi nhánh ở trong này, và nếu cần cứ ai vào trong này xem xét địa thế làm nhà, đi cõi động trong thành phố, có lẽ người nhập hội không phải là ít.

Có thể nào ông cho tôi biết

ngay và thành thực chúc hội « Ánh Sáng » ra đời sớm.

Nguyễn-ngọc-Chung (Qui-nhơn)

○  
Của ông Phạm-dinh-Đức

**V**ề việc bài trừ những nhà ầm thấp, tối tăm của những binh dân lao khò, và thay vào những căn nhà cao ráo, sạch sẽ, hợp vệ sinh, chúng tôi thành thực, sôt sắng mong hội Ánh Sáng chóng thành lập. Chúng tôi tin chắc chắn rằng: cái hy vọng một ngày kia trên khắp giải đất Việt-Nam sẽ san sát những kiều nhà mới cho anh em dân nghèo ở không phải là ảo tưởng. Vì một vấn đề có nhân đạo như thế, và có quan hệ mật thiết đến nhân sinh, ta không thể không lưu ý tới được.

Vậy chúng ta cần phải làm ngay, làm ngay để tỏ cho mọi người biết rằng ta đã biết đồng lòng mưu việc ích chung, mà Ánh Sáng thực hành là bước đi đầu tiên, rất có ảnh hưởng cho nhiều cuộc hô hào khác đáng làm sau này.

Chúng tôi chẳng quản tài hèn nhặt về hội (khi hội lập lên) sẽ hết sức giúp hội sống với tài lực của mình, nhận công việc cõi động và truyền bá mục đích của Ánh Sáng cho khắp người xung quanh về nơi thôn quê hẻo lánh này (nơi chúng tôi sinh sống).

Phạm-dinh-Đức (Bến-trai)

Hiệu cơm Tây  
JOSEPH đã được  
tiếng món ăn ngon

## ĐÃ ĐẸP, MUỐN VỀ ĐẸP TÔN THÊM

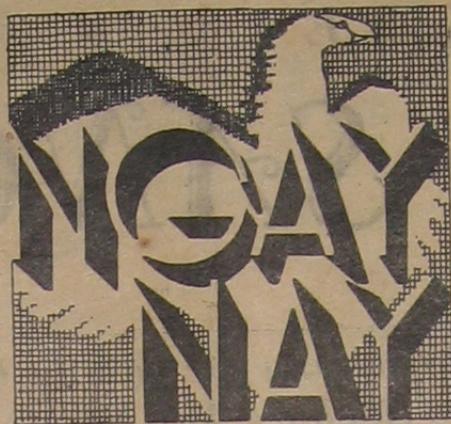
Xin mời lại Mỹ-ViỆN AMY tò sữa hay là mua các hóa chất về dùng cho được: Da trắng, mịn, tươi: 2p.—3p, một hộp.—Tóc dài, ruộm tóc đen hung và bạch-kim, tóc rụng, rụng lỏng, gầu, lỏng mì dài cong, trứng cá « khôi », không còn vết thâm, không phát lại, rắng đánh trắng, nốt săn nơi mặt, đều giá: 1p.—2p.—3p, một hộp. | Tóc mọc, giám má, tàn nhang, sẹo, lỏng mày mọc thêm, vết son tràm đen, gầy, béo, bồi nở vú, đều giá: 2p.—3p.—một hộp.—Nốt ruồi, hột cơm, rắng trắng, nè da, 0p,50—1p, một hộp.—Trị da dán, nước rỗ mắt đẹp sáng, đều giá: 1p.—2p, một hộp.—Thuốc trẻ đẹp lại tươi da, xanh tóc (uống) 2p.—3p, một hộp.—Son, chì, brilliantine, nước hoa, vân vân... toàn hàng đặc biệt. Biểu hiệu Con-Hến (Oyster). Phấn kem Oyster, Houbigant, Tokalon, Coty, Orsay, v. v... Mẫu phấn, màu da lỵ dùm rất hợp. Dip, dao, kéo, massosein 14p50, mặt nạ cao su, đồ uốn tóc và lông mì, v. v... rất đủ đồ sữa sác. Hàng mới giá hạ.

Leçons gratuites de massage, maquillage, etc... Manières de beauté anglaises.

Xa gửi linh-hóa-giao-ngán, lấy hàng ở nhà giây thép hay ga rồi giả tiền tại đây. Hỏi gì xin kèm tem trả lời.

MỸ - VIỆN AMY, — 26, phố Hàng Than, HANOI

TIỀU



THUYẾT

# GIA DÌNH

XI

M

ÔI SÁNG, mùa  
nực cũng như  
mùa rét. Hạc  
cưỡi ngựa dạo  
một vòng quanh  
đồn điền, nhân tiện dề thăm qua  
một lượt những ruộng và nương  
của mình. Độ nào đương thiếu  
nước mà hổng trời đồ mưa, thì  
chàng sung sướng một cách làm  
ý, mặc áo lót phi ngựa trên các  
đồi, ngửa mặt nghêu ngao hắt,  
như dè ném lời cảm lạ ra bốn  
phương. Chàng không tin có trời,  
nhưng chàng tin có sự chi thiện.  
Loài người, khỉ nào cõi nói tới sự  
chi thiện, thì bao giờ cũng phải  
đạt mục đích, dù giữa công việc  
bị cản trợ. Và những trận mưa  
dung thời chàng cho là lòng thiện  
của loài người hòa cùng nhịp với  
sự chi thiện của vũ trụ.

Cái triết lý của chàng có lẽ quá  
lạc quan mà lại ngày thơ nữa.  
Song nó rất cần cho đời chàng,  
cũng như cho công cuộc chàng  
đương theo đuổi : Người ta không  
có một lòng tin mạnh mẽ, trong  
trời thì không đủ nghị lực, không  
có đủ sức sáng mà làm việc được.

Sáng hôm nay, ngồi trên mình  
ngựa, Hạc cũng đương loay hoay  
với những tư tưởng lạc quan ấy.

Trói vùa lạnh sau một trận  
mưa to xuôt đêm hôm trước. Ánh  
mặt trời mới mọc lườt trong  
vườn tre, uất và loang loáng bên  
sườn đồi. Nước rέo chảy từ ruộng  
cao xuống ruộng thấp. Chim gáy  
trong cành soan thưa lá. Chim sẻ  
riu rít trong bụi tre nặng chín

TRUYỀN DÀI của KHÁI-HƯNG

nước mưa. Hạc thấy sự liên lạc  
nhịp nhàng của cảnh vật đối với  
sự sung sướng hồn nhiên của  
lòng người.

— Lạy cậu ạ !

— Không dám.

Một người con gái vận chiếc áo  
nâu non mới ở trong vườn mía  
chui ra. Hạc kim cương ngựa,  
mỉm cười hỏi :

— Chị Phấn đấy à ? Chị đi làm  
sớm nhỉ ? Mà sao lại mặc quần  
áo đẹp thế ? Phải dè dành đến  
khi nghỉ ngơi hãy dùng chứ !  
Làm việc thì mặc bộ quần áo cũ  
cũng được.

Phấn cúi đầu đứng im vân vẻ  
tả áo. Hạc chợt nhớ tới Ngãi, cô  
bé đã làm cho vợ chàng trở nên

ghen tuông vô lý. Chàng liền vừa  
nhắc cương cho ngựa đi, vừa  
quái cõi lại bảo Phấn :

— Nói thế nhưng ai cũng có  
quyen muốn mặc thế nào tùy ý  
sở thích. Vả nǎm nay được mùa  
thì cũng nên ăn tiêu rộng rãi một  
chút, phải không ?

Trước khi trở về nhà, Hạc  
không quên ghé qua nhà trạm.  
Áp cách trạm những gần năm  
cây số nền người phu trạm  
thường một tuần lễ chỉ đưa thư  
vào một hay hai lần. Vì thế, sáng  
nào Hạc cũng nhân tiện lúc đi  
thăm ruộng nương đến lịnh lấy  
thư và báo chí.

Nghe tiếng móng ngựa, người  
đội trạm đã vội nô nức chạy ra

dường :

— Chào ông ạ. Ông có cái giày  
thép.

— Không dám, chào ông. Giày  
thép ?

— Vâng.

Hạc chau mày suy nghĩ, lo  
lắng. Chàng không bay nhận  
được điện tín, vì một là chàng  
mấy khi xảy ra sự gì quan hệ  
khiến người ta phải gửi điện tín  
cho chàng, hai là những người  
thân thích của chàng đều biết  
rằng ở nhà quê không có sở bưu  
chính thì dấu có gửi điện tín, tin  
cũng chẳng tới mau hơn gửi thư.

« Hay là... »

Hạc không dám đoán nữa, vội  
vảng bóc tờ giấy xanh ra, vội  
vàng quá đến nỗi rách mất một  
mảng, chỗ có chữ, chàng phải  
chắp lại dè dặt. Bỗng chàng phả  
lên cười, sung sướng nói một  
minh :

— Trời, có thể mà phải gửi  
giày thép ! Rõ phí tiền !

Người đội trạm mỉm cười hỏi :

— Thưa ông, có tin vui mừng ?

— Phải, tin vui mừng. Thời  
chào ông, tôi xin về.

— Còn báo với thư của ông  
nữa cơ mà !

— Thế à ?

Hạc bỏ các thứ vào túi áo lót  
rồi bắt tay người đội trạm, nhảy  
lên mình ngựa giật cương phi  
chạy nước kiệu lớn về nhà.

Bão đã đứng chờ ở cổng, giờ  
tay vẩy khi thấy chàng phi lên  
giốc.

— Anh ơi, về mau còn sửa soạn  
đi ăn cưới.

Hạc xuống ngựa hỏi :



— Ăn cưới à ? Cưới ai thế ?  
— Cưới con gái bác Nhật.  
Hạc lơ đãng :  
— Bác Nhật à ? Bác Nhật nào  
tại đây?  
— Rõ hỏi lần thầm quá ! Bác  
Nhật mà anh không biết à ? Thầy  
cái Ngãi ấy mà !  
Hạc cố lanh dam :  
— Thế ra cái Ngãi đi lấy chồng!  
Mới mấy tuổi ranh mà đã chồng  
với con rồi !  
Bảo dăm dăm nhìn Hạc như đe  
đò ý tứ. Hạc thoáng thấy và chợt  
hiểu, liền nói chử :

— Thôi thế thì bác Nhật cũng  
thoát được cái nợ...

Rồi nhận thấy câu binh phầm  
của mình vô nghĩa, chàng hỏi  
làng :

— Nô lấy ai thế, em ?  
— Cũng lấy người trong hàng  
ấp. Con bác nho Đông.

— Phát, phải không ? Ủ, hắn ta  
cũng khá đấy. Vậy Bảo dám nhận  
lời đi ăn cưới ?

— Vàng, em đã nhận lời. Không  
biết mừng họ cái gì được ?

— Chà ! chẳng gi bằng tiền, cứ  
mừng họ một, hai đồng bạc,  
phong giấy đỏ, như đám cưới cái  
Phẩm ngày no.

Hạc đứng ngẩn nghẽn mỉm cười.  
Chàng nhớ lại những bữa tiệc  
cưới nhà quê mà chàng đã cùng  
vợ đến dự. Những mâm cỗ với  
món giò bì nhai dòn sần sật, món  
chả sụn, cái chia xương đè cầm  
quấn giấy đỏ, với bát mọc, miến  
đè dài lòng thòng và bát nước  
suýt sao vắng những mỡ.

Có lần, người ta lại biết theo  
cách sang trọng thị thành đem hạt  
dưa, thuốc lá ra mời chàng, hay  
sa sỉ hơn nữa, tìm cò đầu què đến  
hát đê chàng nghe. Chàng từ chối  
không biết cảm trống chầu, người  
ta liền bảo cò đầu chúc mừng  
chàng bằng những câu hâm rượu  
ngong lúp ngon lúp, hay ca những  
bài hành vân sang nam giọng sầm  
chợ. Hạc phải cố giữ nghiêm  
trang và đưa mắt ra hiệu bảo vợ  
đừng cười đê khỏi làm phát lòng  
người ta diễn.

Nhưng hôm ấy về nhà, Hạc  
nhại lại giọng cò đầu cho Bảo  
nghe và hai vợ chồng cười chảy  
nước mắt, vui thú và sung sướng.

Vì thế, hôm nay bác Nhật đến  
mời đi dự tiệc cưới con gái, Bảo  
nhận lời ngay và mỉm cười nghĩ  
đến những bộ sống áo mờ bảy  
mở ba của cò đầu và các cò  
phù dâu.

Nhưng nàng thất vọng xiết bao  
khi Hạc, sực nhớ ra, bảo nàng :

— Không thể đi ăn cưới được,  
minh à.

— Vì sao ?

— Vì chúng ta phải về nhà.

Bảo hoảng hốt :

— Về nhà ?

Rồi nũng nịu :

— Em chịu thôi.  
— Em không muốn về làng  
Đồng thăm thầy mẹ ?  
Bảo mỉm cười :  
— Về Đồng à ? Sao anh không  
nói ngay lại nói về nhà ? Em cứ  
tưởng về thăm thầy...

Hạc thở dài, vì chàng thương  
cha và ughī đến người đàn bà đã  
đến chiếm cái địa vị của mẹ  
chàng. Có lẽ Bảo cũng hiểu thế,  
nên vui vẻ âu yếm nói làng :

— Về Đồng làm gì thế, Hạc ?...  
Bảo chả muốn về tí nào !

— Phải về chứ ! Thầy mẹ làm tiệc  
mừng anh An kia mà. Ngày này,  
Và Hạc đưa cho Bảo xem tờ

chồng và buồn rầu nói :  
— Thầy mẹ đặt tiệc mừng làm  
giảm phiền !

— Sao lại phiền ? Vâ đó là cách  
nhắc các bà con gái nhớ tới đại  
gia-dinh.

Hạc mỉm cười chua chát nói  
tiếp :

— Các cụ chỉ sợ các con đi lấy  
chồng thi thoát ly ra ngoài già  
đinh mất ! Bây ra tiệc thế đê cha  
mẹ, anh em, chị em được xun  
hop một nhà...

Bảo ngắt lời chồng :

— Được xum họp một nhà mà  
hiềm khích, châm chọc lẫn nhau.

Hạc phá lên cười ;



diện báo. Bảo lầm bầm dọc, rồi  
ngó ngác hỏi chồng :

— Ô ! Anh tài nhỉ. Chỉ có ba  
chữ « hâm hai vè » mà anh biết  
thầy mẹ làm tiệc mừng anh. An  
thi đỗ ?

Hạc cười :

— Thế mới tài chứ !

Thực ra, có gì đâu. Ông anh  
Bảo đã viết cho Hạc một bức thư,  
nhưng sợ nàng nhận được chậm  
quá, lại gửi luôn một cái điện-tin.  
Ai ngờ ở vùng quê, việc đưa thư  
không được mau chóng, nên tin  
diện và tin thư Hạc nhận được  
cùng một lúc.

Bảo xem xong thư đưa trả lại

— Khá ! Em cũng biết thế ?

— Thị anh không thấy chị  
huyện với chị...

Hạc ngắt lời :

— Anh đã bảo em đừng gọi thế.  
Em còn phân biệt thế không  
trách được. Tên anh ấy là Viết,  
thì sao không gọi chị ấy là chị  
Viết, hay muốn thân hơn, gọi chị  
ấy là chị Phụng ? Sao lại cứ gọi  
chị ấy bằng cái chức của anh ấy ?  
Em nên nhớ chỉ vì thầy mẹ cứ  
gọi bằng chức trước nên mới có  
truyện hiềm khích giữa hai người.  
Vi nghe cái tiếng xung hô « chị  
huyện » to hơn, kêu hơn sang  
hơn cái tiếng xung hô « chị tú »

nên chị ấy mới tức, mới bắt chồng  
đi học đê làm quan, em đã hiểu  
chưa ?

Bảo, giọng lụt phụ :

— Thế thầy vẫn gọi em là « cô  
Hạc » đấy nhé, em có tức đâu ?

— Em không tức là vì... là vì  
em không có tình ghen ghét. Vâ  
lại, việc gì mình phải ghen ghét,  
phải không em... Đã biết đâu  
các chị ấy không đang ghen ghét  
với em ?... Vâ lại, em đã được  
mẹ tôn lên làm « cô dốc » kéo lại,  
phải không ?

Bảo hơi gắt :

— Minh nói lôi thôi quá ! Vậy  
chúng ta về chứ ?

— Phải về chứ ! Không về sợ  
thầy mẹ buồn. Các cụ già yêu ta  
cũng nên chiều. Vâ anh An tử tế  
với vợ chồng mình lắm, vè mừng  
cho anh ấy.

— Nhưng em thấy hai chị ấy  
hỗn học nhau, em khó chịu lắm.

— Vậy em khuyên can hai chị  
ấy hòa thuận với nhau.

Bảo trợn mắt :

— Trời ơi ! Anh bảo khuyên  
can ! Cố thánh khuyên can nỗi .

Hạc buồn rầu hỏi vợ :

— Chúng ta cứ về. Hết vè  
thì ta ở chơi nhà vài ngày, còn  
nếu có truyện hiềm khích thì ta  
xin đi ngay, nói bận việc là được  
rồi.

— Nhưng vè bằng gi bày giờ ?

— Bằng ô-tô chứ bằng gi ?

— Ô tô ? Cái ô tô tă ấy mà minh  
định xác vè nhà ?

Hạc thản nhiên hỏi :

— Thị sao ?

— Lại còn thi sao nữa ? Minh  
thử ngắm xem, đứng bên hai cái  
ô-tô của anh Viết và của anh An,  
nó có khác gì một thằng ăn mày  
rách rưởi không ?

Hạc vẫn thản nhiên, ôn tồn  
bảo vợ :

— Thôi, mình lai bì tị, ganh  
dua mắt rồi ! Đã bảo chúng ta chí  
sống cho chúng ta thôi kia mà.  
Chúng ta có sống đê được kẽ  
khác ngầm nghĩa, khen ngợi,  
tung bốc dâu ! Nay em mới dè ý  
đến một sự kém nhô, biết đâu rồi  
em không dè ý đến những sự kém  
lớn và bắt anh đi học ra làm quan  
như chị Nga ?

Và chàng thở dài, buồn rầu  
nhìn vợ. Bảo yên lặng cúi đầu,  
nói se se :

— Em xin lỗi anh. Em yò tình  
thốt ra câu nói ấy, chứ thực em  
không so sánh, bì tị gi đâu... Em  
chỉ biết em yêu anh, và yêu công  
việc anh làm.

Hạc phá lên cười làm lành :

— Rõ anh cũng trẻ con quá, bắt  
bé em từng tí. Thời, anh xin lỗi.

Rồi cùng vợ đi sửa soạn hành  
ly.

(Còn nữa)

Khái-Hưng

## Cùng các nhà buôn

Bản hiệu đem nhập-cảng trước nhất vào xứ Đông - Pháp  
nghe dệt áo *tricot*; mỏ dã lâu năm, có đủ các thứ máy móc  
tối tân mua bên Pháp và Đức, kinh-nghiệm nhiều nên bản hiệu  
chẽ ra nhiều kiều áo mới rất thanh-nhã và hợp thời.

Áo sơri (*colon*) cũng như áo *laine* đều dệt và may rất kỹ  
lưỡng, nên áo của bản hiệu bao giờ cũng đẹp và bền.

Áo CÚ-CHUNG nôi tiếng là tốt, đẹp không kém gì hàng  
tây, được Quốc-Dân hoan-nghênh. Gần đây có nhiều kẻ bắt  
chước tên hiệu và kiều áo, xin các ngài nhận kỹ kéo lẩn,  
cũng mất đồng tiền mua, phải hàng xấu chông rách.

Mua buôn, mua lẻ xin lại chính hiệu CÚ-CHUNG số nhà  
100 phố Hàng Bông Hanoi.

CÚ-CHUNG

# MỊT MÙ

TRUYỆN NGẮN của VIỆT-BĂNG và PHẠM-VĂN-BÍNH

**L**ÚC ẤY, trời chưa sáng rõ. Màn sương còn nặng rù. Mảnh trăng hạ tuẫn lấp ló trong đám mây mù, như cố roi chút ánh sáng tản trên cảnh vật. Đằng xa, gáy mỗi lúc một thưa dần. Trên bến sông, lác đác đã có người đi lại.

Trên một chiếc sà-lan sâu người phu sáo đang sửa soạn nhô neo. Chủ nhân chiếc sà-lan ấy — ông Tài Hương, — tuổi đã ngoài năm mươi, nhưng cuộc đời ngược xuôi trên sông nước còn dành cho ông một sức khỏe trai tráng, dắn dỏi.

Ông gọi cô Tình, con gái út ông, vẫn theo ông trong cuộc bôn ba, đang lui húi xếp những bộ rùa xuống khoang thuyền :

— Này con, hôm nay ta ngược sầm. Đến giờ chưa có ai qua giang, thi chắc chả có ai nữa. Chả bù với chuyến trước.

— Vâng con cũng tinh thê. Ta đi sớm cho mát.

Ván cầu vừa rứt hết, chiếc sà-lan đã lèn bến từ từ rời bến, bỗng thoảng ở trên bến nhảy xuống một người thiếu niên, trạc hâm nhám, hâm sáu tuổi. Người thiếu niên không giữ được thăng bằng, ngã bỗng soái trên mặt sàn, đầu gối vấp vào cuốn giấy «cáp», mū, cắp, mồi thử văng ra một nón.

Tất cả người trên sà lan xùm lại quanh chàng khiến cho chàng căng sợ hãi, ngơ ngác.

Ông Tài Hương lên tiếng trước :

— Thầy này dí đâu mà nóng nực thế? Đề nguyên gọi, tôi bảo chàng nó bỏ cầu cho xuống có phải khỏi ngã không?

— Thưa cu, chúng tôi sợ nhỡ chuyền, không còn thuyền nào ngược nữa. Chúng tôi làm việc nhà nước, hết phép, nếu không lén kip sợ quan trên cách chiec. Cụ cho đi nhờ, hết bao nhiêu chúng tôi cũng xin nộp.

Rứt lời, chàng móc vi lấp ra nắm đồng bạc.

— Thưa cu, đây xin nộp cu tiền cơm nước trước.

Biết là một người khách quá giang sang trọng, bọn thủy thủ lui ra, ai lâm bồn phận người ôi.

Chiếc sà-lan từ từ ra giữa giòng sông, đe lát bến Bắc-giang trong cơn ngái ngủ.

Thuyền di được nửa ngày, chủ khách dần dần quen nhau, câu truyện đã trở nên thân mật.

Người thiếu niên kè thân thế mình cho ông Tài Hương nghe. Chàng làm thư ký cho một ông đồn ở vùng trên, vừa xin phép về ăn tết, nay lại lên làm việc. Chàng lấy làm may mắn gấp được chuyển đò, ông chủ lại là người có chữ nghĩa nên câu chuyện cũng không đến nỗi nhạt nhẽo, buồn tẻ.

Trong khi ấy, cô Tình bắt gà, làm cơm, rứt trong khoang ra một chai rượu ngũ gia bì, rồi khẽ ném bưng mâm dắt lên chiếu. Ba người ngồi vào ăn, chủ khách chén lú chén lạc rất là tương đắc.

Cô Tình chăm chú nghe thuyền, thỉnh thoảng lại nhìn lướm người

má nhà nước đương lung. Ông ký ống kiếng giấu. Hắn ta bịa cả đáy.

— Nhưng sao thầy biết?

— Báo dày! Tờ báo này con mua ở tỉnh, mãi tối hôm qua thầy dør ra xem, mới biết có một cựu sinh viên trường thuốc, đảng viên hối kin, đang trốn tránh ở vùng Bắc-giang.

Lúc anh chàng ở bến nhảy xuống, thầy đã ngờ ngay. Nhưng thầy cứ vờ như không biết để dò xét thêm. Vừa rồi, lúc anh ta ngủ, thầy mở cặp ra xem thì thấy có một hộp giao, kéo, thuốc lá, báng, bông, và cả một bức bản đồ Bắc-kỳ trong có gạch lùng lỉnh một, đánh dấu rất kỹ. Thời dịch rồi, không sai được nữa...

Nghé đến đó, cô Tình biến sắc mặt, vội hỏi :

— Thế thầy định thế nào?

tri mỗi ugười đuổi theo một ý tưởng, khác hẳn nhau.

Mặt trời mọc. Phía đông, nhữnng đám mây đen ửng hồng còn hắng hái chiến đấu, chưa chịu tan ngay. Mát nước long lanh như trâm ngàn con rắn dỗ lượn khúc, vắng vùng. Chiếc sà-lan từ từ tiến theo những dấp cheo khoa nhặt.

Người khách lật ở trong khoang bò ra, vươn vai, cử động chân tay, hít mạnh lần không khí thơm tho của buổi sáng.

— Chỗ này là chỗ nào các bác nhỉ?

Một người thủy thủ cầm lái, vội trả lời :

— Đây đã gần tới cảng Đá-gân. Nước lũ trên ngàn về mạnh quá nên đi chậm.

Chàng gật gù ra dáng suy nghĩ, nhưng lại vui vẻ ngay, khi thoáng trông thấy ông Tài Hương bước lại gần.

— Kia cụ đã dậy. Còn có Tình, đâu? Già có cho ấm nước uống thi hay quá.

— Thưa ông, cháu không biết làm sao từ lúc canh ba đến giờ sot mè man, kêu đau ở cổ họng nuốt nước rãnh đau lắm.

«Khó quá. Đang giữa sông nước thế này thi lấy thuốc thang đâu cho cháu uống. Mả cháu có thể nào thi tôi cũng khó lòng sống được.

Ông lão nói xong, khóc mếu máo, nét mặt đầy vẻ thất vọng.

Đứng trước tình cảnh ấy, người khách lật ra chiếu phán ván, đi dì lại lật trên sàn, cắn môi, bứt tóc. Óc chàng rối loạn. Cứu hay không cứu? Cứu thi sẽ lộ hình tích, vì xem cử chỉ của chủ thuyền có vẻ可疑. Không cứu thi lương tâm không thể nào yên được.

Bỗng mặt chàng đỏ bừng, mắt sáng quắc, lầm bầm nói một mình: «Thôi cung đành. Ta hãy lùm bùm phản đũa.»

Chàng vào khoang, cầm chiếc cắp da ra, đeo cạnh chỗ có Tình nằm, sê bao ông Tài Hương :

— Tôi trước có biết thuốc tây. Vây ông đe tôi xem có em có chữa được thi tôi chữa dùm.

Ông Tài Hương nghe nói, sung sướng quá, nắm chặt lấy tay người thiếu niên :

— Nếu thế thì thật là vạn phúc. Người thiếu niên đặt tay lên



khách lạ, những lú bốn con mắt gặp nhau, có bất giác dở bừng hai má, cùi dẫu xuống, ván vê giài yêm.

Canh một, thuyền đến bến Lữ-ván. Chân sào neo thuyền lì nghi.

Lúc ấy, người khách lạ đã say mềm, nằm cuộn tròn trong khoang ngủ một giấc mè man.

Ông Tài Hương, nhìn trước nhìn sau, bấm con gái ra đầu lái, se sê nói :

— Con có biết người nằm trong khoang là ai không?

— Là ông ký chủ ai. Thầy còn hỏi vở văn mãi!

— Thế thi con làm! Chính là một chính trị phạm rất nguy hiểm

— Định thế nào à? Có khó khăn gì? Ta chỉ việc trói cu cậu lại, giùi lén quan sứ Thái-nguyên kiểm tiền thường và cái cùu phẩm chời.

Cô Tình tái mặt, nhưng cố trấn tĩnh :

— Thầy nghĩ thế cũng phải. Nhưng con tướng không nên hấp tấp, nhỡ xảy ra việc gì hay chàng ta trốn mất thì uổng công. Con thi con cứ làm lự nhiên như không biết, để dò xét cách hành động của chàng cho kỹ dã. Vâ tối Huống - thương, thầy cho bắt cũng không muộn, và lại còn tiện nữa. Cả dã chui vào lưới, có chạy dang giờ!

Ông Tài Hương gật gù khen phai. Hai cha con thu xếp đi ngủ,

tron cõi Tình, thấy nóng như than  
Cô Tình hé mắt ra nhìn, cảm động, có mỉm môi nụ cười cảm ơn. Cô lẩy tay chỉ vào cuống họng ra hiệu cho chàng biết là đau ở trong ấy.

Người thiếu niên lấy một cái thia con dãy lướt cõi Tình lên nhìn một hồi lâu, rồi quay lại bao ông Tài Hương:

— Cõi Tình lén cãi giol ở trong cuồng họng dã mừng mủ. Nhưng không hề gì, để tôi trích cho sê đỡ ngay.

Chàng lục cắp lẩy dao, kéo, rồi

Huống-thượng ! Chốc nữa, người khách lạ, có gương mặt quả quyết, có đôi mắt sáng quắc, dù cứu nguy cho cô, sẽ bị trói giàn lèn lỉnh, rồi xiêng xích, lao tù ! Cô biết làm cách nào cứu được ánh nhìn của cô...

Vừa lúc đó, có thấy cha cô ở trong khoang bước ra, di thẳng lại chỗ người khách.

Cô tái mặt, muốn kêu một tiếng thật to để bảo người thiếu niên nhảy xuống sông trốn đi, nhưng cô không còn đủ sức, nằm vật xuống, không biết gì nữa.



thò dao vào chừng một giây, bỗng thấy cõi Tình ngồi nhởn đặng, miệng nhô ra một búng vừa mù vira máu.

Sau khi đó, có gương nói se se : — Cám ơn thầy, em đỡ đau nhiều rồi.

Người thiếu niên ra hiệu cho cô nằm xuống, rồi lẩy bông cắp vác một chiếc cắp sắt cho vào trong cổ nán hết những máu mủ còn động lại. Đoạn, chàng bảo cô nằm yên nghỉ, không được động dâng.

Ông Tài Hương nhìn chàng làm việc bằng một con mắt thèm thuồng kinh phục.

Ông bắt đầu thấy yêu mến người trẻ tuổi một cách thành thực sâu xa...

Chiếc sà-lan vẫn rẽ nước tiến đi lững thững trên giòng sông cả. Bỗng bọn thủy thủ reo lên :

— Đến bến Huống-thượng rồi !

Cõi Tình đang nằm trong khoang, nghe thấy hai chữ Huống-thượng, giật mình, ngồi nhởn đặng.

Cô đưa mắt nhìn người khách, thấy chàng thản nhiên đứng ngoài mạn nhìn mây, nước có vẻ trầm ngâm.

Cô chợt thấy một mối buồn man mác chiếm tâm hồn cô. Rồi có lo sợ khi cô nghĩ đến lời bàn của cô đêm nọ.

## MUỐN SÔNG BƯỚC TRĂM TUỔI

(Tiếp theo trang 146)

6.) Nên có thể được, chứ nên bỏ những dịp phơi da dưới ánh mặt trời hay để da được thở, hit không khí thanh khí.

Mặt trời chính là vị thầy thuốc thiên nhiên của ta. Hèm bán quần áo vào tức là tự mình làm mất một vài phần tử tối quan trọng trong sự sống. Tuy rằng tôi cho chủ nghĩa khóa thân không thi hành được vì nhiều lý, — mà phần nhiều về phương diện xã hội, — song tôi chẳng quên khuyên mọi người nếu như trong khu vườn hẻo lánh hoặc có dịp tốt ở một nơi vắng vẻ nào trên sân thượng thì cũng nên cho thân thể được tắm ánh nắng luân.

7.) Chỉ nên mặc quần áo trong nhẹ nhàng thôi. Khi thời tiết rét lâm hăng nên mặc quần áo dày. Tất cả các quần áo đều bằng vải thưa để cho da người được tự do hoạt động.

Xi này tất phải rõ : muốn giữ sức khỏe thì các cơ thể tất phải thở được điều hòa. Mái mặc quần áo thi nhiều khi ngắn trói việc hô hấp của lỗ chân lồng — Quần áo trên quả túc là lâm dâm cài sirt trống giữ tự nhiên của lỗ chân lồng lúc giờ trời, trái gió. Khi ấy nếu sự trống trọi không đầy đủ, tức thời ta thấy thân thể bị run lên và thấy đau các khớp thịt.

8.) Muốn cho da người được sinh hoạt đều thì cần phải mỗi ngày tắm một lần. Chỉ buổi chiều mới nên tắm nước nóng thôi.

Vài người khi tắm nước nóng xong bị cảm. Tôi khuyên họ chờ nên tắm nước nóng quá; và khi xong còn phải lấy khăn mặt xát mạnh vào người nữa, — không phải là ai cũng tắm nước lạnh được cả đâu. Phải hỏi thầy thuốc rồi mới tắm.

9.) Ăn ra buổi sáng và tối đều phải đánh răng ; nhất là trước khi đi ngủ.

Thường nói : « rằng sạch không sầu bao giờ » thật là đúng. Những đồ ăn rất ở kẽ răng chẳng những làm mất men và hại răng ; lại còn là chỗ cho vi trùng bệnh ăn nữa. Nếu nhai nó vào bụng có khi sinh ra nhiều trùng nguy hiểm.

10) Buổi sáng, buổi chiều, đều tập thể thao mười phút. Cần nhất, nâng bắt thịt nơi bụng cử động — vì trong lúc ấy còn giúp cho sự tổng các chất thừa của bộ máy tiêu hóa ra ngoài.

Trong khi còn trẻ thi tập thể thao là cần. Những thói thường mềm nhũn không mang nỗi da dày một cách đầy đủ, thành ra việc tiêu hóa hay bị cản trở, vì thế người hay ốm luôn.

Một vài lời thi tập thể thao đã được các thầy thuốc thường bảo nên dùng. Về vấn đề này, tôi xin nhắc lại sự

quan hệ của lối tập hô hấp mà nhiều ông thầy cũng chưa hiểu rõ. Người ta cũng đã xét ra thấy : khi lỗ mũi hông không cần mở mà chỉ tập thở, hit có quy tắc cũng chưa khỏi được.

Phản động chúng ta vi sống trong cảnh tồi tàn và thở, hit thiếu và đè không khí độc vào trong phổi. Ma cũng vì thế phổi yếu dễ bị mắc bệnh lâm.

Sáng dậy, mở cửa sổ ra rồi tập thở, hit cũng là một cách phòng ngừa bệnh trong cơ quan hô hấp rất tốt.

Vậy các bạn phải ghi nhớ lấy 10 điều nhắc lại dưới đây và nên coi là :

### 10 cách tuyệt diệu để giữ sức khỏe

1.) Hết sirt bắt món thịt trong bữa ăn. Đem cá thay vào món này.

2.) Trong các món phải có đủ cơm, canh, tranh và hoa quả khác ; rau sống — các món có chất sirt.

3.) Sau bữa ăn có đủ chất bồ, phải lâm cho bộ ruột cử động đê.

4.) Uống 6 cốc nước mỗi ngày — sáng 2 cốc, tối 2 cốc, trưa trong hai bữa ăn, 2 cốc.

5.) Làm việc và ngủ trong các buồng sáng sủa, khoảng dâng.

6.) Không bỏ nhỡ những dịp có thể để da mình phơi ra ánh mặt trời và hô hấp không khí trong sạch.

7.) Chỉ nên mặc quần áo trong nhẹ nhàng thôi. Nếu rét quá, hãy nên mặc quần áo dày, nhưng vải thưa.

8.) Hàng ngày cần phải tắm (buổi tối : nước nóng).

9.) Sáng, tối, đánh răng (cần nhất trước khi đi ngủ).

10.) Sáng, tối, tập thể thao trong mười phút. Bắt bắp thịt bụng làm việc nhiều.

Sir Arbuthnot Lane  
(Guérir Paris)  
Thụy An dịch

*Chemise Sport*

**JAS**  
BIEN COUPÉ



*C'est une innovation de la bonneterie générale*

**CƠ GIOANH**

68 TO R. DES ÉVENTAILS HANOI

# NGƯỜI CÓ ÓC VÀNG

TRUYỆN NGẮN của ALPHONSE DAUDET

Tặng một bà muốn đọc các truyện vui

**T**HUA BÀ, đọc thư của bà, lòng tôi như hồi hận. Tôi tự giận tôi vì cái vể buồn của những mầu truyện ngắn tôi viết, và hôm nay tôi tự hứa với tôi rằng sẽ tặng bà một câu truyện gì vui vẻ, rất là vui vẻ.

Và lại, việc gì mà tôi phải buồn? Tôi sống ở nghìn dặm xa những sương mù của Paris, trên một quả đồi sáng sủa, trong xú của dịp trống và của rượu nho thơm. Chung quanh chỗ tôi ở, chỉ là ánh sáng và âm nhạc; tôi có những ban nhạc của giỗng sáo, những bài nhạc của các con bạc má; buổi sáng, có những con courlis nô kêu « coureli ! coureli ! », buổi trưa có các con ve sầu, rồi những kẻ mực đồng thôi sáo, và những cô gái da ngăm ngăm mà người ta nghe thấy tiếng cười ở trong vườn nho... Thực không phải một chỗ dễ người ta áu sầu; đáng lẽ tôi phải gửi tặng các bà những bài thơ màu hồng và vài thùng đầy những truyện tưng vui.

Vậy mà, không! tôi hãy còn ở gần Paris quá. Ngày nào cũng vậy, kinh đô còn rày những tin buồn đến tận các rìa thông của tôi... Trong cái giờ tôi viết những giòng này, tôi vừa nhận được tin về cái chết khôn nạn của anh chàng Charles Barbara nghèo khổ; và cái nhà cõi xay của tôi, vì thế trở nên buồn rầu như đề tang. Mặc cả chim và ve sầu! tôi không còn có tâm vui về việc gì nữa... Bởi thế cho nên, thưa bà, lần này bà lại chỉ có một câu truyện cõi tích buồn rầu thôi.

○

Ngày xưa, có một người có bộ óc vàng; phải, thưa bà, một bộ óc toàn bằng vàng. Khi anh ta sinh ra đời, các thầy thuốc đều nghĩ rằng anh ta khó sống được, bởi đầu anh ta nặng quá và cái sọ to lớn quá. Nhưng anh ta vẫn sống và nhơn lên như một cái cây tốt tươi; chỉ phải một nỗi là cái đầu to lớn ấy kéo anh ta, và thật là thường tâm khi trông thấy anh ta đi, hết va vào chỗ này lại va vào chỗ khác. Anh ta thường ngã luôn. Có một hôm, anh ta ngã lăn từ trên bức cửa xuống và đầu và vào một cái bức đá kêu vang như một thoi vàng. Người ta tưởng anh chết; nhưng khi nhắc anh

ta dậy, họ chỉ thấy một vết thương nhẹ, với hai, ba giọt vàng vướng vào mái tóc... Do thế mà cha mẹ anh ta biết được anh ta có cái óc vàng.

Sự đó giữ kín, đến ngay anh ta cũng không biết gì cả. Một tối kia anh ta có hồi tại sao người ta lại không dễ cho anh ta chạy chơi ngoài cửa với lũ trẻ hàng phố nữa:

— Người ta sẽ bắt mắt con quý của tôi!

Mẹ anh ta trả lời như vậy.



Từ đó, đứa bé rất sợ bị người ta ăn cắp; nó chỉ chơi một mình, không nói năng gì, và cứ lè lì nặng nề từ buồng này sang buồng khác...

Đến năm anh ta mười tám tuổi, bố mẹ anh ta mới bão cho biết cái của ghê gớm mà số mệnh đã làm quà cho anh ta; và bởi đã có công nuôi nấng anh đến bây giờ, bố mẹ anh ta mới xin anh ta đèn công cho một ít vàng. Anh ta không ngăn ngại gì cả; ngay lúc ấy giờ — anh ta làm thế nào? không thấy trong

truyện nói đến — anh ta rút ở sọ ra một cục vàng nén, một cục vàng to bằng quả cam, rồi tự phụ vứt vào trong lòng mẹ. Rồi lóe mắt bởi cái của mang trong đầu, diễn lên vì các ý muốn, say sưa vì cái thế mạnh, anh chàng rời bỏ nhà cha mẹ đi ra ngoài phung phí cái của của mình.

Anh ta sống một cuộc đời dễ vương, giấc vàng không tiếc; người ta tưởng rằng cái óc vàng của anh vô tận... Nhưng cũng có

mình, nghi kỵ và sợ hãi như một anh keo kiết, tránh tránh những sự cám giỗ, cõi quên cái của giết người mà chính anh ta không muốn dùng đến nữa... Nhưng, tai họa thay, một người bạn đã theo dõi anh ta nơi hẻo lánh, và người bạn ấy biết cái bí-mật của anh chàng.

Một đêm, anh khốn nạn ấy sức thức dậy, thấy đau ở trong đầu, một cái đau ghê gớm; anh ta hốt hoảng đứng dậy và trông thấy, dưới bóng trăng, người bạn anh ta lẩn trốn, dấu cái gì ở trong áo tai...

Lại một ít óc nữa của anh chàng người ta mang đi...

Được ít lâu, người có óc vàng bắt đầu yên, và lần này thì thật là hết... Anh ta hết lòng yêu một thiếu nữ trắng trẻo, cô này cũng yêu anh ta lắm, nhưng cô còn yêu những cái tua, những cái lông trắng và những giải lụa dẹp và vàng sẫm (1) rủ trên mũi giày.

Trong tay con người xinh xắn ấy — nữa là chim, nữa là búp bê — những mảnh vàng tan di, trông mà thích. Nàng muốn được chiều đủ cách, mà anh ta thì không biết chối từ bao giờ; sợ làm phiền lòng nàng, anh ta còn dấu không cho nàng biết cái bí mật thiêu nǎo về cái của kia.

— Chúng ta giàu lắm, phải không minh?

Nàng hỏi thế, và anh chàng khốn nạn trả lời:

— Ô, phải... giàu lắm!

Rồi anh chàng cười áu yếm với con chim xanh con nó cứ ngày thơ bồ óc chàng. Cũng có khi nghĩ đến lại sơ, anh ta cũng muốn tần tiện, nhưng lúc ấy, cô ả bé nhỏ lại nhảy nhót đến bên anh mà bảo:

— Hỡi người yêu giàu có của em, hãy mua cho em một cái gì thật là đất...

Thế là anh chàng lại mua cho cô ta cái gì thật đất.

Cứ như thế trong hai năm; rồi, một buổi sáng, cô ả bé nhỏ chết đi, không ai rõ tại sao, như một con chim... Cái kho vàng đến ngày tàn; còn vơ vét được bao nhiêu, anh chàng làm ma cho vợ thật linh đình. Chuông rung hết cảnh, xe phủ vải đen, ngựa yên cương dù, giọt lệ bạc trên mặt nhung, không có cái gì anh ta cho là quá đẹp. Anh ta còn cần gì để vàng bây giờ nữa? Anh ta cho nhà thờ, cho các phu kiện, cho

các cô bán hoa.. cho khắp cả  
không kি kéo... Thế cho nên khi  
ở nghĩa địa ra, cái óc lật tung của  
anh ta hồn hồn, chỉ còn một vài  
mảnh đinh trong sương sọ.

Rồi đây người ta thấy anh đi  
trong các phố, như mất trí, tay  
giơ ra dâng trước, thất thường như

to; bác ta chạy đến, và lùi sợ khi  
thấy một người đứng dựa vào  
quầy hàng, nhìn bác ta một cách  
buồn đau, ngạc.. Anh ta, một  
tay cầm dôi giấy màu lam vền  
lông uyên ương, và chia một tay  
dăm màu, với những rót vàng  
giật ở trong móng tay.



người say rượu.. Buổi chiều, đèn  
giờ mà các cửa hiệu bắt đèn sáng,  
anh ta dừng lại trước một cửa  
hàng trong đó những tấm lụa và  
các đồ trang sức lấp lánh sáng,  
và dừng dãy rất lâu, nhìn ngắm  
một dôi giấy bằng satin màu lam  
viền lông con uyên ương. « Tôi  
biết có người được dôi giấy kia  
thích lắm », anh ta mỉm cười  
trong lòng như thế, và,  
quen dì không nhớ người yêu  
minh đã chết rồi, anh chàng bước  
vào hiệu để mua.

Từ trong cùng cửa hiệu, người  
bán hàng nghe thấy một tiếng kêu

Đó, thưa bà, là truyện người  
có cái óc vàng.

Tuy có vẻ hoang đường, câu  
truyện này đúng sự thật từ đầu  
đến cuối.. Trong đời, có bao  
nhiều kẻ khốn nạn phải bắt buộc  
sống bằng óc của mình, và mỗi  
thức dùng trong cuộc đời, họ phải  
trả bằng vàng nén, với cái tinh túy  
của mình. Đối với họ là một cái  
đau đớn hằng ngày; rồi, đến khi  
họ không muốn đau khổ nữa...

Thạch Lam dịch

1.) Những thức trang điểm trong  
y phục của phu-nữ bây giờ



## Sữa NESTLÉ Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON  
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



ĐỘC QUYỀN BÁN : cho các nhà  
thương, các nhà hộ-sinh và  
các nhà thương binh v. v.  
Ở Trung-ký, Bắc-ký và Cao-Mèn

## PHÊ BÌNH TỐI TẮM

(Tập truyện ngắn của Nhất Linh)

T RÊN hoàn cầu có những  
nhà soạn sách - không  
phải văn sĩ - một tí  
não mà tôi yêu như Panait Istrati  
hay Eugène Dabit, tôi chỉ kề những  
người quá cố, bởi vì những nhà  
soạn sách đã biết rõ thâm tâm  
của tôi và đọc tác phẩm của họ, tôi  
biết rằng sao chính tôi tôi không tự  
viết ra... Đó là những tác phẩm  
mà tôi phải viết, người khác đã viết  
hộ tôi. Vì thế mà Bernard Grasset  
trong bao năm không hứng viết. Là  
nhà xuất bản, ông cho ra những tác  
phẩm của người khác, những tác  
phẩm là những điều mà ông muốn là.

Đó là cảm tưởng của tôi sau khi  
đọc quyển sách mới xuất bản của  
Nhất-Linh.

Công chúng đã công nhận rằng  
tiểu thuyết « Đoán-Tuyệt » của ông là  
một trong những tác phẩm có giá  
trị nhất của văn chương annam.  
Nhưng dầu ông là một tác giả đã  
nổi tiếng, tôi cũng không chửi sáu  
hỗn rồng tôi yêu ông.

« Tối-Tăm » là một tập truyện ngắn  
tại cái đời kinh hồn, tối tăm, vì thế  
và tập truyện nhân đề « Tối-Tăm »:  
những bức tranh nhỏ do một nhà  
nhè sỹ vẽ ra, hầu giống sự thực,  
nhưng muốn tránh sự yếm thế chán  
nản, tác giả dàn lên trên những màu  
nên thơ và một lần áng sáng. Thực  
hội có giọng Dabit trong tập truyện  
« một đoạn đời » (trains de vies)  
tiết thật và cảm động.

Truyện « Hai vẻ đẹp » đặt lên đầu  
sách, tôi thấy đặc biệt nhất. Có  
truyện ấy, nên mới có những truyện  
sau. Truyện một linh hồn băn  
khoăn áy chịu ảnh hưởng của Gide  
nhiều lắm, của Gide tác giả cuốn  
« Nouvelle Nourriture ». Và tôi dám  
đán chắc rằng ông Nhất-Li h  
không viết tập truyện ngắn kia nếu  
ông đã không đọc tác phẩm của Gide.  
Niều đoạn trong « Hai vẻ đẹp » có  
cái giọng Gide một trăm phần trăm.  
Câu đe từ mà tác giả đặt lên  
tuyên là: « Anh phải luôn luôn tự  
nhiên rằng đời người có thể đẹp hơn  
đời của anh và đời của những  
người khác ».

Ngày mà Đoán, vai chính trong  
tuyên, nhận thấy rằng hạnh-phúc  
của chàng xảy lên trên những sự  
đáng khinh, là chàng bắt đầu băn  
khoăn. Gide đã viết: « Thực ra, cái  
tinh túy phát nguyên ở sự cung  
hiến, tôi không thích cá. Chiêm  
điều người khác mà trở nên giàu  
có, tôi không thích được ».

Biết bao thiếu niên nhờ có một  
người mẹ cho vay nặng lãi hay một  
người cha tham lam, được hưởng  
bí quyết đời, như Đoán mà  
không hề thấy ngượng ngùng khó  
đựu. Là vì họ không có tư tưởng như  
Đoán. Trái lại, Đoán lấy làm tự phụ  
rằng mình có tư tưởng. Đoán đau  
đớn là vì chàng muốn tìm một nền  
uân lý thích hợp, bởi vì chàng  
nếu thấu tâm hồn mình, nhân cách

mình. Vui trống thấy rõ rệt cái tình  
cảm của mình, chàng muốn rằng  
đời chàng phải không trai nguy  
với những quan niệm của chàng..

... Không lúc nào Đoán cảm thấy  
thần minh trơ trọi và đời mình  
quanh hồn bằng lúc đó. Bao nhiêu  
người yêu của chàng, cha mẹ, anh  
em đều lần lượt theo nhau khuất  
dẫn; nghệ thuật, người bạn cuối  
cùng bắc lầu vẫn an ủi chàng cũng  
bỏ đi nỗi đê chàng ở lại một mình  
trợ vợ. Chàng không hiểu còn cái  
gì, cái gì nữa giữ chàng sống ở đời..

Cái chán nản sầu xa ấy thường  
đưa người ta đến cái chết. Đa số  
không muốn trốn nợ đời. Chàng  
muốn tìm thử có thể thay vào sự  
trống rỗng ở trong tâm hồn chàng.  
Muốn lại có sự thắng bằng thi cần  
phải tìm một lý tưởng, nhưng một  
lý tưởng «chắc chắn, ở vào hoàn  
cảnh nào cũng không mất được».

... Đoán thấy mình không có  
quyền di trốn: chàng phải sống ở  
đây, chàng phải đảm minh trong cái  
đời bần thưa kia như đảm minh  
trong một vũng bùn lầy, chính  
những nỗi khổ của người chung  
quanh sẽ đem lại cho chàng cái  
nhẽ đê mà sống.

... Họ khổ sở và chịu sống mãi  
trong đêm tối vì không có ai soi  
sáng họ, dạy họ biết một cách sống  
khác, gợi họ mơ ước một cảnh đời  
đẹp đê hơn. Đoán càng thấy rõ rệt  
vô lý của công việc chàng bấy lâu  
mê mẩn đi tìm những thứ ánh sáng  
huyền ảo trên các nóc tranh, không  
bao giờ tưởng qua tới sự thực thảm  
đạm: những cuộc đời tối tăm trong  
các gian nhà tối tăm. Nghệ thuật  
mục đích để tìm cái đẹp, làm cho  
đời người đẹp đê hơn, lúc đó đối  
với chàng chỉ là một sự mỉa mai  
đau đớn..

Yêu quê hương với biết cái xấu  
của nó, hi vọng sẽ thay vào đó sự  
vui vẻ, sung sướng. Đoán giải quyết  
như thế và thấy đỡ bần khoán...  
Gide đã có viết: « Hạnh-phúc của tôi  
là làm tăng hạnh phúc của những  
kẻ khác. Cần phải trông thấy hết  
thấy mọi người sung sướng, tôi  
mới sung sướng được ».

Ông Nhất-linh cho chúng ta một  
bài học hay về hiền đức, hiền đức  
cần cho chúng ta hơn là khoa học.

Dù chịu ảnh hưởng của Gide (?)  
sự bần khoán tác giả viết ra, chúng  
chúng ta cũng cảm thấy rõ rệt cái  
nhiều khí chúng ta như tức tối khó  
thở trước những vấn đề của sự sống  
(không phải chỉ là vấn đề uống và  
ăn). Chúng ta đã sống những giờ bần  
khoán ấy, chúng ta muốn dựa đời  
vào một lý tưởng, những lúc đó, và  
thết tha kêu tìm một người đưa  
đường dẫn lối.

Cung-giu-rguyễn  
Les Cahiers de la Jeunesse  
số 4 décembre 1936

1. Sự bần khoán ấy, Nhất-linh có đã  
hơn năm, trước khi đọc A. Gide. A. Gide  
chỉ làm cho nó rõ rệt thêm ra mà thôi.  
Lời chú thích của Khái-Hưng



# LÀM THAM

## 1—GÁI NHẢY (tiếp theo)

Một bài học khôn.

**O**NG THÀY DẠY, lăn thứ hai phải bao tôi rằng :

— Anh đi đâu chơi lí liệu mà dì dì thôi ! Mợ T... lại « tầu bay » (nói rồi) rồi.

« Không bao giờ nên tin lời hen của các « miếng » (gái) đó cả.

Rồi ông thán mật nói nhỏ với tôi:

— Hình như anh « cảm » mợ T...

Tôi bó buộc phải gật đầu.

— Thế sao gấp « mợ » hôm qua đây lại không « sô » ?

Tôi với hỏi :

— Sô ? Sô là cái gì ?

Ông thày dạy phi cười :

— Sô là... cho ra, tất cả các cái gì mà anh có thể cho ra được !

Một là, nếu có két (tiền) thi số lượng phẩn, lọ nước hoa, áo. Nếu không có « két » nhưng mà nhảng « keng » (đẹp), bộ mặt keng, thi phải « sô » ra đậm ba « pas » (buồn nhảy) sơ sơ, cho mợ « lut » dã. Mợ mà « lut » thi mợ hoảng, đã hoảng thi đê cảm lâm.

Ông nhìn tôi, thương hại :

— Anh không tâm lý một chút nào cả ! Anh nên biết rằng : một « ca-van » (cavaliere) này cũng như phần nhiều « ca-van » khác, tôi và cung mà đều cung vỗ cùng. Nhưng thật ra chưa chắc đã là điều.

Tôi hỏi :

— Anh nói rõ cho tôi hiểu.

Ông trình trọng :

— Anh có biết có L... không ? Cò đó, phải biết là « keng » lâm nhẹ. Một đêm, chỉ « chay » vài chỗ là tiền kiếm hàng trăm. Nhưng mà hập ván « gãy » (hết tiền) như thường. Vì hễ động di làm được « két » của một « cô » (giàu) nào thì lại khuyên về « thả » hết ra « bao cậu »...

Theo ý tôi, mất « két » mà được « két » mới lối với mợ L... cũng hả cái rong linh. Huống hồ, lại được cả em, cả két !

Ông nhìn tôi vào tận mắt :

— Anh cũng khéo, tôi nói về phương diện nhảy. Còn về mặt mèo ? Anh nên bỏ cái lố bịch và cũn như con « mẹ nghệ » (l) đó đi.

— Mợ T... cũng « cảm » anh đó.

## PHÓNG SỰ DÀI của TRỌNG LANG

Nhưng mà anh và vẫn đề cho « bay » mắt. Già hôm qua cứ « sô » ngay vài « phor » (giấy bạc) đưa « mợ » đi nhảy rồi lên hiệu « mô », thì hôm nay có lẽ dã... có con nói nhau rồi !

Ông thày dạy nói xong, ông cười to bằng ba người cười.

Nhưng... ông cười một mình !

### Một đời người.

Có T... « bay » mắt, theo lời angry... Nhưng rồi tôi cũng tìm thấy...

mùi cơm lẩn rau sào, và một người đàn bà xanh bàng, bế con, đón tôi. Tôi kinh cần :

— Thưa bà, tôi muốn hỏi có T... Lanh lùng như một con gió rè, người đàn bà hát hám nhìn về phía một thằng bé độ bảy, lám luồi đang ngồi ăn cơm :

— Ông hỏi thằng bé kia, con trai cô ấy đấy ! Rồi... « bà » ấy quay lưng đi vào trong nhà, có vẻ như một là sợ, hai là ghét đàn ông.

Thằng bé bước lại gần tôi, nhẹ ra mây cái ràng sún :

Bỏ chén người trong một bộ pyjama sặc sỡ, lẩn cà múa dắt và ghét, với bộ mặt lờ dở, khó phân biệt hẳn với cái mặt quắt và đen nhòe, thằng bé như một cái cây cằn.

Tôi hỏi nó :

— Em ăn mấy bát cơm nhất rồi ?

— Hai !

— Mợ không cho tiền mua thịt à ?

— Mợ cho một trinh, nhưng tôi mua nhót ăn rồi.

— Cậu em đâu ?

Thằng bé im, ngờ ngác :

— Cậu ngày xưa, hay câu báy giờ ?

Tôi cười :

— Cả cậu ngày xưa, và báy giờ, cả hai ?

Nó thản nhiên :

— Cậu ngày xưa yêu lôi làm cơ. Cậu sang lâm, và học giỏi lâm. Cậu lại có cả súng, và không hùt thuốc phiện như cậu báy giờ ! Nhưng cậu chết dưới rồi !

— Còn... cậu báy giờ ?

Nói đến câu « cậu báy giờ » thằng bé có vẻ như buồn bã, và sán lại gần tôi. Tôi vuốt má nó. Hình như lần đầu được người ta vuốt má, nó nắm lông tag tôi, lâng và bén lên.

Được một lát, nó vui vẻ :

— Ông cho tôi một xu nhé ?

Nó buộc chắc chắn đồng kèn năm xu vào rải rứt quần, rồi thở thè :

— Cậu báy giờ không hay lại dây dâu, chỉ lái nhà nhảy dùm thôi. Cậu hay đánh mợ lâm...

Thằng bé bỗng im bặt, mợ nó vừa về.

Cô T... bước vào, quẳng áo dài xuống giường, chưa kịp chào tôi, thẳng tay cốc mít cái khát mạnh vào đầu đứa con :

— Cố bước vào trong bếp ngay không ? Thằng trời đánh không chết kia !

Thằng bé, không kêu một tiếng, nhìn tôi rồi lủi vào nhà trong.

Nét mặt từ dữ đến lành, cô T... mềm nõn hỏi tôi :

— Chết chúa ! Có trống thang anh, em mới nhớ ra anh. Xin lỗi anh nhé ! Chắc anh có đi tìm em ?

Tôi cười :

— Vắng ! Tìm em như tìm « ma changhai Lill » !



Tôi tìm thấy nhà cô ở phố N.T.  
chỗ hẻm sau.

Mỗi gian nhà chật hẹp, lồng chồng với hai cái giường lát tát với bộ bàn ghế cỗ gỗ lạp, như một cô vợ linh tát.

Má đắng một vẻ tam bợ, lanh lung và trông trại như nhà mợ đàn bà già.

Tôi bước vào, ngạc ngung. Mô

— Mợ đi đánh chán rồi...

Tôi nhìn nó :

— Em ăn cơm một mình à ?

— Ủ !

— Em ăn cơm với gì ?

Nó gán mặt lên :

— Voi... không !

Tôi nhìn bát cơm cũng khá trắng. Không thấy có vết đồ ăn.

Thì ra thằng bé đang ăn cơm nhặt.

Cô rì ngén tay vào trán tôi,  
cười :

— Thôi đừng « mèo mè » !  
Mặt cô bỗng nghiêm hẳn lại,  
cô dí lấp hộp phấn sáp, bưng lại  
bản, xin lỗi tôi :

— Anh ngồi chơi, em đánh lại  
cái mặt phấn nhé ?

Rồi cô, tinh tú, chia mặt cho  
lời nhún :

— Em thức rạc cả người, hôm  
cả mắt, xấu cả mặt đi, anh nhỉ ?

Cũng may cho tôi, cô đã hỏi  
sang vò số câu khác :

— Anh ăn cơm chưa ? Tôi nay,  
em muốn đi xem hát quá, anh à !  
Nên đi xem hát hay là cứ đi làm  
như thường ?

Cô hỏi, nhưng hình như cô không  
cần tôi trả lời, và lại hình như  
không để ý đến tôi nữa.

Rồi cô lại cất tiếng hát cái lirong  
Saigon, bằng một thứ giọng từ  
ruột ra, buồn và êm như những  
tiếng đàn lỗ lan lao nhã.

Tôi nghe tiếng hát, cảm động  
như nghe thấy tiếng gọi thiết tha  
và cao quý của một tâm hồn mà  
cả xã hội anh chơi và ác liệt cũng  
chưa làm cho tuyệt diệt được, như  
nghe một tiếng chim kêu thương  
trên « mồ sắc đẹp ».

Cô đã đánh xong mặt phấn. Bất  
giác, tôi thấy cô đẹp và trang nhã  
như một bài thơ.

Cô nhìn tôi thật thà như... một  
con nhóc thô :

— Sao mặt anh trông « lý loét »  
tệ thế kia ! Hay là cảm « mợ » rồi  
đấy ?

« Mợ » nghĩa là cô vậy.  
Tôi thấy tôi chán nản vô cùng,  
trước sự thật đau đớn. Cô lại cất  
tiếng :

— Anh quay nặt ra đây kia  
cho em thay áo !

Tôi vừa đứng dậy, cô bỗng thở  
dài :

— Thôi, anh cứ ngồi đây. Em  
còn gì nữa mà dẫu anh. Em chắc  
không bao giờ còn được gặp một  
bộ mặt thật thà như anh nữa.

Nói đoạn, cô bước ra khép chặt  
cửa lại, và dí thấp đèn.

Cô sắp sửa làm và nói gì nữa  
dài, hờ trời ?

Phải, cô sắp sửa làm một sự mà  
tôi không giám ngờ, mà, nói ra,  
chưa chắc đã ai dám tin.

Cô thản nhiên giật phăng tràng  
khuy, bấm lện ngực, lật hai tay áo  
cánh ra trước mặt tôi.

Rồi hỏi tôi, tươi như không :

— Thôi không ?  
Tôi đỏ mặt, lắc,

Cô giùm :

— Mù !

Tôi ấp úng :

— Cố ! cố ! nhưng không biết cô

phải thế không !

Phải, tôi vừa trông thấy... trông

thấy rằng... cô chỉ có một bên...  
vú.

Cô vẫn thản nhiên :

— Anh q. với tháng « ôn vật »,  
kia nữa, « đó » là kỷ niệm của chồng  
em trước.

— Tôi quá thật không hiểu !  
— Rõ nỡm ! Anh hiểu thế nào  
được.

Rồi, có « lý sự » cho tôi nghe :

— Nay nhẹ, dể ra thẳng bé con  
kia, bị đau vú. Vào nhà thương,  
họ dề họ sêo me nó gần hết đi. Thế

mấy năm ! Rồi nó lại về. Vira về,  
lại chữa luôn. Chữa làm « đết »  
gi cho nó khô thế không biết !

— Trời cho tôi biết làm thế nào !  
— Trời « đết » ! Ai bảo dám  
dục !

Tôi cười :

— Còn em ?

Cô bướng bỉnh :

— Em khác ! Em là nhỡ ra.  
Nhưng mà thôi, đừng nói đến em  
nữa, không có  
em.. khóc báy giờ  
đấy !

Tôi vẫn đưa,  
chỉ vào người cô :

— Bố cậu hay  
cô, nhỏ trong đó  
dâu ?

— Em đã bảo  
không nói đến  
em kia mà !

Rồi cô nói luôn  
sang truyện khác :

— Chứa, rồi dể  
được một tháng  
lại phải đi làm  
kiếm ăn, như có  
Tr... Yếu quá đến  
nỗi bị một tháng  
nó quay cho một  
bài valse, đến  
ngã lăn ra đất,  
người ta phải  
khiêng vào !

mái con gái cũng « đết » cần !

Lúc này, một vài chủ nhật ngay  
đó, có không còn ở Hanoi, và có  
lẽ không còn ở trên trái đất này  
nữa — theo lời một người quen  
tôi.

Bệnh kin và vãi cơn sốt, giũa  
sự thiếu hối hoán toàn, dã mang  
cô đi, với cái bào thai.

Tôi vẫn tin rằng như một con  
chim tha phương, tôi đã đem đến  
cho cô, trên đầu cánh, cái hương  
vị của một « mảnh trời » lạ, mà  
tinh ái trong trèo, mát mẻ hơn.

« Mảnh trời » đó nếu, sống, có  
chứa tim thấy, thì báy giờ, chết,  
cô đã tìm thấy ở một thế giới  
khác rồi...

(Còn nữa)

Trọng-Lang



là còn mỗi một ! Làm lệch hết cả  
những áo diễn !

« Thế có phải là không có chồng  
thì sao có chữa. Không chữa, sao  
có đẻ, dể đau rồi mất... vú ?

Tôi phải phi curi. Cô cũng  
cười. Như sau một câu truyện  
khôi hài.

Nhưng, nào đã thôi đau ! Cô đã  
mặc xong áo dài, một cái áo dài  
rộng, màu xanh bạc.

Cô đứng hẵn trước mặt tôi :

— Có thấy gì lạ nữa không ?

— Cô. Một... « cái bốn tháng  
xinh xinh » !

— To quá, anh nhỉ ? Ra đường,  
nguỵt bỏ súi đi !

Rồi, mặt cô bỗng buồn thiu :

— Anh q., chưa mà dì làm thật  
phiền quá...

— ... Như có K... chả hạn, rồi  
dể xong té liệt không nhảy được,  
rồi...

— Không phải thế. Em mà ôm  
rề ra như thế, thi em sẽ từ tứ.

Chứa mà dì làm kia ! Ông chủ  
trong thấy mình chưa, mặt ông ấy  
cứ làm sao ấy. Rồi chỉ rít rít rít  
« đát » mình. Còn các « câu » thấy

mình chưa cũng « đát » mình nốt.

« Như con me ở chung nhà với  
em kia kia ! Chứa rồi thời không  
đi làm nữa. Lúc đe, bắn thủ, bị

chồng nó « đát ». Nó bỏ cho

Đồng hồ hàng xóm điểm lâm  
tín trầm, buồn.

Cocham lại má phan và hỏi tôi :

— À thế, tối nay em dì làm,  
hy là dì chơi với anh ? Nếu dì chơi  
thì phải dì thật xa. Nếu dì làm  
tì em phải sửa soạn.

Tôi khó nghe quá.  
cô đã giúp tôi :

— Thôi, em dì làm vội nhẹ. Bề  
kin khác dì chơi.

Tôi lùng tung :

— Em tha lỗi cho anh. Anh thù  
thì rằng ngồi thế này cũng đã là  
vi em lầm rồi !

Cô nhìn tận mặt tôi, giận rồi :

— Anh còn « mèo mè » lắm !

Kông dì thi nói không đi, việc gì  
phi lán ròc mãi ! Vậy thi không  
hết có ? Nói thật !

— Không...!

... bát tay lót, rồi dì lại dằng  
pa giording.

Cô sửa soạn. Nghĩa là lẩy thải  
lạ... dai bụng thật chặt lại để  
gu « nó » đi.

Long, cô vỗ vào bụng, bảo tôi :

— Hả ! Fini ! Lại tết như thường !

I să (quí cá) biết !

Cô nắm lấy tay tôi :

— Nếu dì với anh thi « thà » cái  
ling ra. Một người dàn bà chúa  
ù dì với dàn ông thi dàn hoàng  
n rồi. Người ta sẽ yên trí tôi là

anh, biết chúa !

« Không ai thi thảo nữa, cả đến

## TRƯỚC ĐÂY MỘT THÁNG NGƯỜI TA BÀO TỐI LÀ DA CÓC



báy giờ da dẻ tài rất  
mịm màng mềm mại

Có hàng nghìn phụ nữ trước kia nước da  
rất là xấu sa mà chỉ theo cách giản tiện  
này trong có 15 hôm mà đã được nước da  
sáng sủa và mềm mại. Đã bao lâu nay  
những nhà chuyên môn nghiên cứu về da  
đã khuyên nên lấy dầu olive chế riêng hoa  
với kem mà làm cho da được trong trèo  
những thứ ấy biến báy giờ trong Crème  
Tokalon màu trắng (không phòn), có  
chiết ấy ăn vào lỗ chân lông làm tan những  
bụi bám cầu sáu vào trong lỗ chân lông  
mà sá phỏng với nước không thể nào  
riết sạch được. Những tàn-nhang cũng  
mất. Crème Tokalon màu trắng có những  
chất bồ làm những lỗ chân lông nhỏ lại  
để được tươi, sáng sủa và mịn màng.  
Dùng thử Crème Tokalon màu trắng sẽ  
được kết quả mãn mãn nếu không tra lai tiền.

DAI - LY :  
F. Maron A. Rochat et Cie  
45-47, Boulevard Gambetta, — HANOI

## Đèn MANCHON kiểu mới rất tối tân

Đèn hiệu PETROMAX N° 824 N

BỘT BẮNG DẦU LỬA

SỐNG BẮNG DẦU LỬA  
Chẳng cần phải dùng đèn dầu alcool mà sống như trước nữa

Hiệu đèn Petromax N° 824 N mới phát minh tại bên Đức  
Ái thấy cũng đèn khen ngợi vô cùng, máy móc giản dị

dơn sơ dùng rồi có thể sửa lấy một mình được  
Cách đốt rất dễ; có sẵn ống bơm để chứa dầu lửa định luân trong bình đèn, khi  
muốn sống, chỉ cần lắc lữa vào ống chứa rồi chỉ cần bơm có 9 hay 10 cái là có đủ  
dầu tràn lên chỗ đốt súng, trong lúc sống ngọn lửa cũng xanh biếc như ngọn lửa dầu  
alcool chứ không có khói, mỗi lần chỉ cần lắc vào ống chứa có thể sống được mười mấy lần

Đèn Petromax n° 824 N là kẽm đèn rất lịch-sử tinh-xảo không kiểu  
đèn nào sinh bằng, không hao dầu, không sợ chục-chặc điều gì

Đèn Petromax ban ra đều có bảo kiểm luôn luôn  
Établissements DAI-ICHI

Chuyên mua bán các hiệu đèn danh tiếng và đồ pha-tung các hiệu đèn đều có đủ  
N° 29 Boulevard Tông-Đốc-Phương — CHOLON

MỚI LẠI

**PETROMAX**

N° 826 — 300 bougies  
1 litre dầu đốt đặng 12 giờ  
N° 821 — 200 bougies  
1 litre dầu đốt đặng 18 giờ  
N° 900 — 100 bougies  
1 litre dầu đốt đặng 26 giờ  
Chỉ có thứ đèn N° 824 N là  
sáng bằng dầu lửa mà thôi  
Sáng 300 Bougies



## Crème-cirage

LION NOIR

LE PLUS ÉCONOMIQUE

AGENT GÉNÉRAL

Boulevard Dong-Khanh Hanoi

L. RONDON CO LTD

NHỮNG CỬA HÀNG

I. D. E. O.

LÀ CỬA HÀNG BẾP NHẤT

Nhân dịp khai trương  
Bán hạ giá một thứ  
cần dùng cho học trò

RA VÀO TỰ DO

VIỄN-DÔNG ÂN-DU'Ò'NG

Bán sách, vở, giấy, bút  
HAIPHONG — Rue Paul Bert — HANOI

## Ai muốn học ?

1) L'anglais par soi-même của giáo-sư Bồ-đúc-Phan soạn Op. 5  
2) Le chinois par soi-même của giáo-sư Tang-hồng-Chéong soạn Op. 4

Hai cuốn sách này soạn rất công-phu có dạy đủ cả: Vocabulaire, Grammaire, Lectures, Version, Thèmes.

3) Sách dạy khiêu-yu 1936-37 của đồ-de giáo-sư Charles soạn, học không nản-tri, rất rõ ràng dễ hiểu, có hơn 70 hình vẽ các lối nhảy khác nhau để ý học trong 8 giờ sốt nhảy giả Op. 3

4) Sách quốc-ngữ võ-lòng (lên sáu, lên bảy) có hình vẽ đẹp, dày 20 trang, trả con mới học rất dễ hiểu Op. 0  
Nhà in NAM-TÂN HAIPHONG xuất-bản và phát-hành khắp Bông-Phi

Nơi phát hành ở Hanoi: AN-HÀ, 13, RUE DU CUIVRE

DÉPÔT GÉNÉRAL: Cửa hàng « Le Papillon » phản viết bằn  
Ardoises factices марке: « Eléphant » bằng đèn. Bolles  
tampon hộp dầu. Có bán ở các hiệu sách to các tỉnh.

Avez-vous utilisé  
RƯỢU-CHỒI HOA-KỲ?

OUI ! OUI !!

c'est très efficace ) Thé-mao, Sinh-nô,  
pour ) Te-thap, Cam-mao,  
Chay-mau, Dat-tay,

Có dùng quá mới biết của người ta là tốt  
Khắp các tỉnh Trung-Nam-Bắc-Kỳ có đại lý

Đại lý phát hành toàn tỉnh Hanoi: An-hà 13, RUE DU CUIVRE, Hanoi

Đại lý phát hành Khắp Đông Dương: NAM-TÂN 100 phố Bonnal Haiphong